



LÊ ANH TUẤN (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)
TẠ HOÀNG MAI ANH – NGUYỄN THỊ QUỲNH MAI

Âm nhạc

2

SÁCH GIÁO VIÊN



NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH

LÊ ANH TUẤN (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)
TẠ HOÀNG MAI ANH – NGUYỄN THỊ QUỲNH MAI

Âm nhạc

2

SÁCH GIÁO VIÊN



NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP HỒ CHÍ MINH



Lời nói đầu

Đạy học Âm nhạc ở lớp 2 là một bước quan trọng trong quá trình phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh. Đó là các phẩm chất: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm; cùng các năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

Để học sinh phát triển được các năng lực thể hiện âm nhạc, cảm thụ và hiểu biết âm nhạc, ứng dụng và sáng tạo âm nhạc, các em cần được học các nội dung như Hát, Nghe nhạc, Đọc nhạc, Nhạc cụ, Thường thức âm nhạc thông qua những phương pháp dạy học tích cực và phù hợp.

Trong cuốn sách này, bên cạnh việc kể tên và phát huy những ưu điểm của phương pháp dạy học môn Âm nhạc hiện hành, còn giới thiệu một số hoạt động và phương pháp dạy học âm nhạc phổ biến ở những nước có nền giáo dục âm nhạc phát triển.

Những hướng dẫn trong sách chỉ mang tính gợi ý, các thầy cô giáo nên vận dụng một cách linh hoạt các hoạt động dạy học âm nhạc đặc thù (nghe, đọc, tái hiện, phản ứng, trình diễn, phân tích, đánh giá, ứng dụng, sáng tạo) cho phù hợp và hiệu quả, cần sử dụng những nhạc cụ có cao độ chuẩn để giúp học sinh phát triển kĩ năng nghe và hát đúng nhạc. Các thầy cô giáo có thể thay đổi cấu trúc một số bài học, có thể điều chỉnh phương pháp và thời lượng dạy học cho phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng miền, từng trường.

Chúng tôi mong các thầy cô giáo sẽ sáng tạo ra những giờ học Âm nhạc phong phú cả về nội dung và hình thức, mang đến cho các em học sinh thật nhiều hứng thú và niềm vui.

CÁC TÁC GIẢ

PHẦN MỘT

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

I. KHÁI QUÁT VỀ CHƯƠNG TRÌNH MÔN ÂM NHẠC LỚP 2

1. Đặc điểm môn học

Âm nhạc là môn học bắt buộc ở lớp 2, bao gồm những kiến thức và kĩ năng cơ bản về hát, nhạc cụ, nghe nhạc, đọc nhạc, thưởng thức âm nhạc. Chương trình giáo dục âm nhạc giúp học sinh (HS) trải nghiệm, khám phá và thể hiện bản thân thông qua các hoạt động âm nhạc nhằm phát triển năng lực thẩm mĩ, nhận thức được sự đa dạng của thế giới âm nhạc và mối liên hệ giữa âm nhạc với văn hoá, lịch sử cũng các loại hình nghệ thuật khác; đồng thời hình thành ý thức bảo vệ và phổ biến các giá trị âm nhạc truyền thống.

2. Quan điểm xây dựng chương trình

Chương trình tập trung phát triển ở HS năng lực âm nhạc, biểu hiện của năng lực thẩm mĩ trong lĩnh vực âm nhạc thông qua nội dung giáo dục với những kiến thức cơ bản, thiết thực, chú trọng thực hành; góp phần phát triển hài hoà đức, trí, thể, mĩ và định hướng nghề nghiệp cho HS.

Chương trình kế thừa và phát huy những ưu điểm của chương trình môn Âm nhạc hiện hành, đồng thời tiếp thu kinh nghiệm xây dựng chương trình của một số nền giáo dục tiên tiến trên thế giới. Nội dung giáo dục của chương trình được thiết kế theo hướng kết hợp giữa đồng tâm với tuyến tính, thể hiện rõ đặc trưng nghệ thuật âm nhạc và bản sắc văn hoá dân tộc; tích hợp cao ở các lớp học dưới, phân hoá dần ở các lớp học trên.

Chương trình xây dựng những hoạt động học tập đa dạng, với sự phong phú về nội dung và hình thức, nhằm đáp ứng nhu cầu, sở thích của HS; tạo được cảm xúc, niềm vui và hứng thú trong học tập.

Chương trình vừa bảo đảm những nội dung giáo dục cốt lõi thống nhất trong cả nước, vừa có tính mở để phù hợp với sự đa dạng về điều kiện và khả năng học tập của HS các vùng miền.

3. Mục tiêu

Chương trình môn Âm nhạc lớp 2 giúp HS bước đầu làm quen với kiến thức âm nhạc phổ thông, sự đa dạng của thế giới âm nhạc và các giá trị âm nhạc truyền thống; hình thành một số kĩ năng âm nhạc ban đầu; nuôi dưỡng cảm xúc thẩm mĩ và tình yêu âm nhạc, hứng thú tham gia các hoạt động âm nhạc phù hợp với lứa tuổi; góp phần hình thành và phát triển cho HS những phẩm chất chủ yếu (yêu

nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm) và các năng lực chung (tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo).

4. Yêu cầu cần đạt về năng lực đặc thù

Chương trình môn Âm nhạc tập trung hình thành và phát triển ở HS năng lực âm nhạc, bao gồm các thành phần năng lực sau:

– *Thể hiện âm nhạc*: biết tái hiện, trình bày hoặc biểu diễn âm nhạc thông qua các hoạt động hát, chơi nhạc cụ, đọc nhạc với nhiều hình thức và phong cách.

– *Cảm thụ và hiểu biết âm nhạc*: biết thưởng thức và cảm nhận những giá trị nổi bật, những điều sâu sắc và đẹp đẽ của âm nhạc được thể hiện trong tác phẩm hoặc một bộ phận của tác phẩm; biết biểu lộ thái độ và cảm xúc bằng lời nói và ngôn ngữ cơ thể; biết nhận xét và đánh giá về các phương tiện diễn tả của âm nhạc.

– *Ứng dụng và sáng tạo âm nhạc*: biết kết hợp và vận dụng kiến thức, kĩ năng âm nhạc vào thực tiễn; ứng tác và biên tấu, đưa ra những ý tưởng hoặc sản phẩm âm nhạc hay, độc đáo; hiểu và sử dụng âm nhạc trong các mối quan hệ với lịch sử, văn hoá và các loại hình nghệ thuật khác.

5. Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt ở lớp 2

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
Hát Bài hát tuổi HS (từ 7 đến 8 tuổi), đồng cao, dân ca Việt Nam, bài hát nước ngoài. Các bài hát ngắn gọn, đơn giản, có nội dung, âm vực phù hợp với độ tuổi, đa dạng về loại nhịp và tính chất âm nhạc	<ul style="list-style-type: none">– Hát với giọng hát tự nhiên, tư thế phù hợp.– Bước đầu hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái.– Hát rõ lời và thuộc lời, duy trì được tốc độ ổn định.– Biết hát với các hình thức đơn ca, song ca, lớp ca, đồng ca.– Nêu được tên bài hát và tên tác giả.– Biết hát kết hợp gõ đệm, vận động đơn giản hoặc trò chơi.
Nghe nhạc Một số bản nhạc có lời và không lời phù hợp với độ tuổi.	<ul style="list-style-type: none">– Biết lắng nghe và vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu.– Bước đầu biết cảm nhận về đặc trưng của âm thanh trong cuộc sống và trong âm nhạc; cảm nhận âm thanh cao – thấp, dài – ngắn, to – nhỏ, các loại âm sắc, nhịp độ nhanh – chậm.– Nêu được tên bản nhạc.

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
<p>Đọc nhạc</p> <p>Giọng Đô trưởng. Các mẫu âm ngân, đơn giản, dễ đọc, âm vực phù hợp với độ tuổi. Chủ yếu sử dụng trường độ: trắng, đen, móc đơn, và dấu lặng đen.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc đúng tên nốt; bước đầu thể hiện đúng cao độ và trường độ các mẫu âm. - Cảm nhận và phân biệt được âm thanh cao – thấp, dài – ngắn, to – nhỏ.
<p>Nhạc cụ</p> <p>Một số mẫu tiết tấu ngân, đơn giản. Chủ yếu sử dụng trường độ: trắng, đen, móc đơn và dấu lặng đen.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết chơi nhạc cụ đúng tư thế và đúng cách. - Bước đầu thể hiện đúng trường độ các mẫu tiết tấu; duy trì được tốc độ ổn định. - Biết sử dụng nhạc cụ để đệm cho bài hát.
<p>Thường thức âm nhạc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu nhạc cụ: Một số nhạc cụ phổ biến của Việt Nam và nước ngoài. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được tên của một số nhạc cụ phổ biến được học. - Nhận biết được nhạc cụ khi xem biểu diễn.
<ul style="list-style-type: none"> - Câu chuyện âm nhạc: Một số câu chuyện âm nhạc phù hợp với độ tuổi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được tên các nhân vật yêu thích. - Kể được câu chuyện ngắn theo hình ảnh minh họa. - Bước đầu biết minh họa cho một số tình tiết của câu chuyện bằng âm thanh hoặc động tác theo hướng dẫn của giáo viên (GV).

6. Phương pháp giáo dục

Căn cứ vào nội dung dạy học, yêu cầu cần đạt và điều kiện thực tế; GV vận dụng linh hoạt các hoạt động dạy học âm nhạc đặc thù (nghe, đọc, tái hiện, phản ứng, trình diễn, phân tích, đánh giá, ứng dụng, sáng tạo) cho phù hợp và hiệu quả; sử dụng những nhạc cụ có cao độ chuẩn để giúp HS phát triển kỹ năng nghe và hát đúng nhạc; hướng dẫn HS hoà tấu hoặc đệm cho bài hát, bản nhạc bằng cách kết hợp giữa các loại nhạc cụ và động tác tay, chân (vỗ tay, giậm chân, búng ngón tay...).

Cần tập trung phát triển cảm xúc thẩm mỹ và tình yêu âm nhạc; lựa chọn các hoạt động học tập phù hợp với sở thích và nhận thức của HS: nghe nhạc, vận động, chơi các trò chơi, kể chuyện,... thiết kế các hoạt động Vận dụng - Sáng tạo âm nhạc tích hợp trong các nội dung học tập. HS cần được tiếp cận âm thanh trước khi học

ki hiệu âm nhạc. Cần chú ý sử dụng phương pháp đọc nhạc theo kí hiệu bản tay và nốt nhạc hình tượng.

7. Đánh giá kết quả giáo dục

Đánh giá kết quả giáo dục trong môn Âm nhạc nhằm cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình và sự tiến bộ của HS; hướng dẫn, điều chỉnh hoạt động dạy học, quản lí và phát triển chương trình để nâng cao chất lượng giáo dục âm nhạc. GV đánh giá phẩm chất và năng lực dựa vào những yêu cầu cần đạt; kết hợp đánh giá định tính với đánh giá định lượng; chú trọng đánh giá chẩn đoán kết hợp với đánh giá quá trình học tập, luyện tập, biểu diễn, sáng tạo âm nhạc để thấy được sự tiến bộ của HS về ý thức, về năng lực âm nhạc.

Cần kết hợp một số hình thức đánh giá như: đánh giá chẩn đoán, đánh giá thường xuyên, đánh giá định kì, đánh giá định tính.

8. Giải thích và hướng dẫn thực hiện chương trình

a) Thời lượng thực hiện chương trình

– Ở lớp 2, thời lượng dạy học môn Âm nhạc là 35 tiết trong một năm học.

– Thời lượng (tính theo %) dành cho các nội dung:

+ Hát: 35%.

+ Nhạc cụ: 20%.

+ Nghe nhạc, đọc nhạc, thưởng thức âm nhạc: 35%.

+ Thời lượng dành cho đánh giá định kì: 10%.

b) Thiết bị dạy học

Thiết bị dạy học của GV: nhạc cụ (dàn phím điện tử hoặc piano kĩ thuật số); tư liệu âm nhạc (tranh ảnh về nhạc cụ, tác giả âm nhạc, nghệ sĩ, nghệ nhân; tranh minh họa thưởng thức âm nhạc; video biểu diễn âm nhạc,...).

Thiết bị để thực hành của HS: nhạc cụ tiết tấu (trống nhỏ, song loan, thanh phách, tam-ba-rin, trai-en-gô, chuông, nhạc cụ tiết tấu phổ biến ở địa phương, nhạc cụ gõ tự làm,...).

II. GIỚI THIỆU VỀ SÁCH GIÁO KHOA *ÂM NHẠC 2*

1. Cấu trúc

Sách giáo khoa (SGK) *Âm nhạc 2* được biên soạn theo 8 chủ đề, mỗi chủ đề được dạy học trong 4 tiết (riêng chủ đề 8 dạy học trong 3 tiết) và một số tiết dành cho ôn tập học kì. Biên soạn SGK theo chủ đề là xu thế phổ biến ở các nước tiên

tiền để đảm bảo yêu cầu về dạy học tích hợp, giúp GV chủ động xây dựng và điều chỉnh kế hoạch dạy học, nội dung và thời lượng cho linh hoạt và phù hợp.

Nội dung Hát là trục chính trong các chủ đề, là bối cảnh để tổ chức một số hoạt động âm nhạc khác như gõ đệm, vận động, trải nghiệm, sáng tạo,... Vì vậy, tất cả các chủ đề đều được mở đầu bằng nội dung Hát, sau đó mới đến các nội dung khác.

Các chủ đề được liên kết với nhau thông qua việc hình thành và phát triển cho HS những phẩm chất và năng lực được quy định trong Chương trình tổng thể và Chương trình môn Âm nhạc.

2. Nội dung và hình thức trình bày

Nội dung SGK *Âm nhạc 2* thể hiện đúng và đầy đủ các mạch kiến thức theo Chương trình Giáo dục phổ thông môn Âm nhạc 2018. Các nội dung bảo đảm tính cơ bản, khoa học, thiết thực, phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Sách vừa có sự kế thừa SGK biên soạn theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2006, vừa có sự đổi mới, lựa chọn được những nội dung hay và hấp dẫn, đảm bảo tính hệ thống trong cả cấp tiểu học. Một số nội dung mới đã được thử nghiệm và điều chỉnh, đảm bảo tính vừa sức, khả thi.

SGK *Âm nhạc 2* có 2 bài dân ca Việt Nam là *Ngày mùa vui* (Dân ca Thái vùng Tây Bắc) và *Bắc kìm thang* (Dân ca Nam Bộ); có 2 bài hát nước ngoài là *Mùa xuân tươi xanh* (nhạc Ma-lai-xi-a) và *Tình bạn* (nhạc Anh); có 4 bài hát tuổi HS là *Em thương thầy mến cô* (Phạm Trọng Cầu), *Lớp chúng ta đoàn kết* (Mộng Lân), *Mùa vui* (Lưu Hữu Phước), *Chú ếch con* (Phan Nhân).

Về nội dung nghe nhạc, SGK *Âm nhạc* chọn một số bản nhạc không lời và có lời phù hợp với độ tuổi HS lớp 2, trong đó có 2 bản nhạc nước ngoài là *Hành khúc Thổ Nhĩ Kỳ* (sáng tác của nhạc sĩ Mô-da) và *Cây cầu Luân-đôn* (bài hát vui chơi của trẻ em nước Anh).

Về nội dung đọc nhạc, SGK *Âm nhạc 2* xây dựng những bài tập có từ 3 nốt (Đô, Rê, Mi) đến 5 nốt (Đô, Rê, Mi, Pha, Son) và 6 nốt (Đô, Rê, Mi, Pha, Son, La).

Về nội dung nhạc cụ, SGK *Âm nhạc* lớp 2 thiết kế những bài tập tiết tấu ngắn, đơn giản. Những tiết tấu được chơi bằng nhạc cụ gõ của nước ngoài, nhạc cụ gõ của Việt Nam, hoặc bằng động tác tay, chân,... Những bài tập này đều mang tính ứng dụng, HS có thể dùng đệm cho bài hát vừa học trong chủ đề.

Nội dung thưởng thức âm nhạc gồm có: tìm hiểu 1 nhạc cụ của Việt Nam là sáo trúc; tìm hiểu 1 nhạc cụ nước ngoài là đàn phím điện tử; nghe 1 câu chuyện âm nhạc của Việt Nam là *Bài hát về chú voi con*; nghe 1 câu chuyện âm nhạc nước ngoài là *Thần đồng âm nhạc*.

Yêu cầu tích hợp trong SGK được thể hiện qua nhiều nội dung và hoạt động.

Ví dụ: khi học hát, HS dùng nhạc cụ để gõ đệm; ngược lại, khi học nhạc cụ, HS lại đệm cho bài hát; khi nghe nhạc có lời, HS có thể hát lại những câu các em nhớ; vận động theo tiếng đàn là sự kết hợp giữa nghe nhạc và vận động;...

Về hình thức trình bày, SGK sử dụng một số logo đi kèm với các nội dung Hát, Nghe nhạc, Đọc nhạc, Nhạc cụ, Thường thức âm nhạc. SGK vẽ nhiều hình ảnh minh họa sinh động để hỗ trợ HS thực hành và có thể tự học.

3. Thiết bị dạy học

Cùng với những nhạc cụ đã sử dụng ở lớp 1 như: trống nhỏ, thanh phách, trai-en-gô, tem-bo-rin, GV cần hướng dẫn HS sử dụng thêm một số nhạc cụ gỗ khác là chuông và song loan. Những nhạc cụ này đều thuộc danh mục thiết bị dạy học tối thiểu của môn Âm nhạc. Ngoài ra, GV còn có thể hướng dẫn HS chơi nhạc cụ gõ tự làm từ những mẫu gỗ, vỏ chai nhựa, cốc nhựa, vỏ quả dừa khô,...

Nội dung nghe nhạc cần có máy nghe và loa, chất lượng máy và loa cần ở mức trung bình trở lên để HS được nghe những bài hát, bản nhạc một cách rõ ràng, âm thanh trung thực, dễ nghe. Nếu âm thanh không đủ chất lượng sẽ làm HS mất tập trung, giảm hứng thú, giờ học sẽ kém hiệu quả.

4. Phương pháp dạy học

4.1. Hát

Hát là nội dung quan trọng trong chương trình môn Âm nhạc, hầu hết các tiết học Âm nhạc đều có hoạt động ca hát. Khi dạy hát, GV cần chú ý đến cách hát của mình sao cho giọng hát vừa hay, vừa chuyên tai được thông điệp của bài hát một cách rõ ràng. Có như vậy mới truyền được cảm hứng cho HS khi học bài hát.

* Một số yêu cầu về hát

- Tư thế hát (đứng hoặc ngồi) ngay ngắn và tự nhiên để có giọng hát linh hoạt.
- Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái.
- Hát rõ lời và thuộc lời để truyền đạt rõ ràng nội dung của bài hát đến người nghe.
- Biết thở và lấy hơi đúng cách, duy trì được tốc độ ổn định.
- Hát có cảm xúc, biết điều chỉnh giọng hát để tạo nên sự hài hòa.

* Quy trình dạy học hát

- Bước 1: Giới thiệu bài hát.
- Bước 2: Đọc lời ca.
- Bước 3: Nghe hát mẫu.

- Bước 4: Khởi động giọng.
- Bước 5: Tập hát từng câu.
- Bước 6: Hát cả bài.
- Bước 7: Luyện tập, biểu diễn.

Khi dạy học, GV có thể linh hoạt thay đổi trình tự 4 bước đầu tiên cho phù hợp với thực tiễn, ví dụ: có thể cho HS nghe bài hát ngay bước đầu tiên, có thể không thực hiện bước 4 nếu HS đã khởi động bằng cách hát một bài đã học,... Việc vận dụng quy trình linh hoạt sẽ giúp giờ học tránh bị rập khuôn, nhàm chán.

Ở bước tập hát từng câu, GV cần kết hợp giữa việc hát mẫu và đàn giai điệu vì cả hai hoạt động này đều rất cần thiết. Việc nghe hát mẫu sẽ giúp HS nhận biết được cách phát âm, cách lấy hơi và sự biểu cảm phù hợp, còn việc nghe đàn giai điệu sẽ hỗ trợ HS hát đúng nhịp. Khi dạy những bài hát có nhiều tiếng hát luyện láy, như bài dân ca, GV nên tăng cường hát mẫu nhiều hơn.

* Cách ôn tập bài hát

Sau khi dạy bài hát, có thể HS còn chưa hát đúng giai điệu, chưa thuộc lời ca, chưa cảm nhận đầy đủ vẻ đẹp của bài hát. Vì vậy, hoạt động ôn tập bài hát nhằm giải quyết những tồn tại đó.

Hoạt động ôn tập bài hát sẽ giúp HS hát thuộc lời ca, hát đúng, hát hay và yêu thích bài hát hơn. Các em được củng cố kiến thức đã học, luyện tập các kĩ năng ca hát, có điều kiện trình bày bài hát, thêm sự tự tin, có cảm thụ âm nhạc tốt hơn, phát huy tính tích cực và tư duy sáng tạo.

Hoạt động ôn tập bài hát không cần thực hiện theo một trình tự cố định nào, những gợi ý dưới đây minh họa cho việc dạy học theo định hướng phát triển năng lực:

- Nghe lại bài hát để nhớ lại giai điệu và lời ca.
- Ôn lại tên bài hát, tác giả, nội dung (nên dùng tranh minh họa).
- Sửa những chỗ hát sai (nếu có) và tập thể hiện sắc thái.
- Hát kết hợp gõ đệm, vận động theo nhạc hoặc nhảy múa.
- Thi đua giữa các tổ, nhóm.
- Luyện tập các cách hát tập thể: hát hoà giọng (đồng ca), hát nối tiếp, hát đối đáp, hát có lĩnh xướng.
- Trình bày hoặc biểu diễn bài hát theo các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca.
- Hát kết hợp trò chơi, ví dụ: chuyển đồ vật, hát bằng các nguyên âm, hát theo hiệu lệnh tay của GV,...

- Nghe giai điệu (hoặc tiết tấu) của một câu hát, nhận biết và hát câu hát đó.
- Bỏ sung lời ca vào chỗ trống.
- Hát với cường độ khác nhau (nhỏ, hơi nhỏ, trung bình, hơi to, to).
- Hát với nhịp độ khác nhau (chậm, hơi chậm, trung bình, hơi nhanh, nhanh).

4.2. Nghe nhạc

* Một số yêu cầu về nghe nhạc

- Biết nghe nhạc kết hợp trò chơi, vận động cơ thể hoặc gõ đệm.
- Biết cảm nhận âm thanh cao - thấp, dài - ngắn.
- Biết cảm nhận âm sắc nhạc cụ hoặc giọng hát.
- Nhận ra bài hát hoặc biết tên tác giả.
- Phát triển được trí tưởng tượng.

* Quy trình dạy học nghe nhạc

Tuy các dạng bài tập nghe nhạc có một chút khác biệt trong quy trình dạy học, nhưng các bước phổ biến là:

- Bước 1: Giới thiệu bản nhạc và yêu cầu khi nghe nhạc.
- Bước 2: Nghe nhạc kết hợp các hoạt động.
- Bước 3: Trao đổi, thảo luận về bản nhạc (có thể không thực hiện).

Với HS lớp 2, thời lượng nghe nhạc nên ngắn gọn và nên nghe nhạc kết hợp xem video. Việc nghe những bản nhạc vui, có nhịp điệu sôi nổi, kết hợp vận động cơ thể nên thực hiện vào đầu tiết học thay cho hoạt động khởi động giờ học.

4.3. Đọc nhạc

* Một số yêu cầu về đọc nhạc

- Đọc đúng tên nốt.
- Bước đầu đọc đúng cao độ và trường độ các nốt nhạc.
- Bước đầu cảm nhận và phân biệt được âm thanh cao - thấp, dài - ngắn, to - nhỏ.
- Biết đọc nhạc theo nốt nhạc hình tượng.
- Biết đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay.

Trên cơ sở những nốt nhạc căn hướng dẫn HS luyện tập, GV chủ động tạo ra bài tập. Những ưu điểm của đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay so với đọc nhạc theo kí hiệu ghi nhạc là:

- HS được đọc nhạc kết hợp vận động cơ thể.
- HS được trợ giúp về mặt trực quan.
- HS được đọc nhạc như trò chơi.
- HS có thể sáng tạo bài đọc nhạc.
- HS không bị quá tải về nội dung (do GV được chủ động lựa chọn bài tập phù hợp).

* Quy trình dạy học đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay

- Bước 1: HS xem GV làm mẫu, GV dùng nhạc cụ lấy cao độ chuẩn, vừa đọc nhạc vừa làm kí hiệu bàn tay một vài nốt.
- Bước 2: HS và GV cùng thực hiện, GV đọc nhạc và làm kí hiệu bàn tay như thế nào, HS bắt chước, lặp lại (tái hiện) giống như vậy.
- Bước 3: HS nghe GV đọc nhạc hoặc đàn cao độ (GV không làm kí hiệu bàn tay), làm kí hiệu bàn tay (không đọc nhạc).
- Bước 4: HS xem GV làm kí hiệu bàn tay (GV không đọc nhạc), HS đọc nhạc kết hợp làm kí hiệu bàn tay.
- Bước 5 (mở rộng, có thể không thực hiện): HS xung phong làm kí hiệu bàn tay để các bạn đọc nhạc.

Một số lưu ý: GV và HS nên dùng cả hai tay để thể hiện các kí hiệu; kĩ năng dùng kí hiệu bàn tay của GV phải chính xác và dứt khoát; GV nên sử dụng tiết tấu đơn giản; nên dạy đọc nhạc trong khoảng từ 5 đến 10 phút và thực hiện như trò chơi (để khởi động cho tiết học); GV nên thường xuyên hướng dẫn HS đọc nhạc theo kí hiệu bàn tay.

4.4. Nhạc cụ

Ở lớp 2, HS tiếp tục học nhạc cụ chơi tiết tấu. Các em được hướng dẫn chơi tiết tấu bằng: nhạc cụ gõ Việt Nam (trống nhỏ, thanh phách, song loan,...), nhạc cụ gõ nước ngoài (tem-bơ-rin, trai-en-gô, chuông), nhạc cụ tiết tấu phổ biến ở địa phương, body percussion hoặc nhạc cụ tự làm.

* Một số yêu cầu về chơi nhạc cụ

- Bước đầu biết chơi nhạc cụ đúng tư thế và đúng cách.
- Bước đầu thể hiện được mẫu tiết tấu theo hướng dẫn của GV.
- Bước đầu biết sử dụng nhạc cụ để đệm cho bài hát.

* Quy trình dạy học nhạc cụ

- Bước 1: HS xem GV làm mẫu.

- Bước 2: HS luyện tập cùng GV.
- Bước 3: HS tự luyện tập, tập đệm cho bài hát.
- Bước 4: HS trình bày kết quả hoặc biểu diễn.

** Hướng dẫn chơi tiết tấu bằng body percussion*

Body percussion là cách sử dụng cơ thể như một loại nhạc cụ chơi tiết tấu. Trong Chương trình môn Âm nhạc, body percussion được gọi là động tác tay, chân.

Body percussion có bốn động tác chủ yếu: giậm chân, vỗ lên đùi, vỗ tay và búng ngón tay. Tuy nhiên, chưa cần hướng dẫn HS lớp 2 tập búng ngón tay.

Phương pháp dạy body percussion phổ biến là GV làm mẫu rồi hướng dẫn HS luyện tập nhiều lần. Lúc đầu có thể thực hiện với tốc độ chậm, sau đó sẽ nâng tốc độ lên theo đúng yêu cầu của bài (xem quy trình ở trên).

Trong lúc tập luyện, để giúp HS không thực hiện nhầm động tác, GV có thể dùng chính tên các động tác làm khẩu lệnh, ví dụ: “Giậm – giậm – vỗ tay” ...

Đối với những bài luyện tập dài, nên chia thành từng âm hình ngắn để tập, sau đó mới kết nối lại với nhau.

4.5. Thường thức âm nhạc

Ở lớp 2, HS được học hai dạng bài là: Tìm hiểu nhạc cụ và Câu chuyện âm nhạc.

** Phương pháp dạy học nội dung Tìm hiểu nhạc cụ*

Những nhạc cụ được giới thiệu ở SGK *Âm nhạc 2* gồm: sáo trúc và đàn phím điện tử.

- Một số yêu cầu về Tìm hiểu nhạc cụ:

- + Nêu được tên một số nhạc cụ phổ biến được học.
- + Nhận biết được nhạc cụ khi xem biểu diễn.

- Hướng dẫn dạy học nội dung Tìm hiểu nhạc cụ:

- + HS được GV hướng dẫn cách sử dụng nhạc cụ: tư thế cầm và gõ.
- + HS đọc tên nhạc cụ.

+ HS phân biệt các nhạc cụ. Ví dụ trò chơi nhận biết âm sắc nhạc cụ: nhóm A dùng nhạc cụ tạo ra âm thanh, còn nhóm B đoán tên nhạc cụ.

** Phương pháp dạy học nội dung Câu chuyện âm nhạc*


Có hai câu chuyện trong SGK *Âm nhạc 2* là: Thần đồng âm nhạc và Bài hát về chú voi con.

- Một số yêu cầu khi nghe câu chuyện âm nhạc:
 - + Nêu được tên các nhân vật yêu thích.
 - + Kể được câu chuyện ngắn theo hình ảnh minh họa.
- Hướng dẫn dạy học nội dung Câu chuyện âm nhạc:

GV hoặc một vài HS đọc (hoặc kể) đầy đủ câu chuyện trong SGK. Tất cả HS cùng tham gia vào câu chuyện bằng cách tạo âm thanh minh họa hoặc đóng vai nhân vật,... giúp các em hào hứng tham gia và nhớ được nội dung câu chuyện.

5. Phương pháp đánh giá kết quả học tập

- Cần thường xuyên đánh giá kỹ năng thực hành (hát, đọc nhạc, nhạc cụ,...) của HS, thông qua hình thức cá nhân, cặp, nhóm nhỏ,...
- Cần kết hợp đánh giá kỹ năng hát với các kỹ năng khác, như: gõ đệm, chơi nhạc cụ, vận động, nhảy múa, biểu diễn,...
- Cần khuyến khích HS tự đánh giá hoặc đánh giá đồng đẳng về kết quả học tập. Minh họa bằng tự đánh giá kết quả học tập của HS sau mỗi chủ đề:

Tiêu chí	Mức độ		
	 Tốt	 Khá	 Trung bình
Hát Hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái.			
Hát rõ lời và thuộc lời; duy trì được tốc độ ổn định.			
Biết hát với các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca.			
Biết hát kết hợp gõ đệm, vận động đơn giản hoặc trò chơi.			
Nghe nhạc Biết lắng nghe và vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu.			
Hát lại những câu em nhớ.			

Đọc nhạc Đọc đúng tên nốt; thể hiện đúng cao độ và trường độ các mẫu âm.			
Nhạc cụ Biết chơi nhạc cụ đúng tư thế và đúng cách.			
Thể hiện đúng trường độ các mẫu tiết tấu; duy trì được tốc độ ổn định.			
Biết sử dụng nhạc cụ để đệm cho bài hát.			

– Với một số HS kĩ năng hát chưa tốt, nên đánh giá qua hình thức trình bày theo nhóm, giúp các em có sự tự tin để hoàn thành bài học.

– Minh họa một số đề kiểm tra:

Đề 1: Trình bày bài hát *Em thương thầy mến cô* (Nhạc và lời: Phạm Trọng Cầu) theo nhóm từ 4 đến 5 HS.

Đề 2: Trình bày bài hát *Lớp chúng ta đoàn kết* (Nhạc và lời: Mộng Lân) theo hình thức song ca, hát kết hợp vỗ tay theo cặp.

Đề 3: Trình bày bài hát *Mùa xuân tươi xinh* (Nhạc Ma-lai-xi-a) theo hình thức tốp ca, hát kết hợp vận động.

Đề 4: Dùng song loan đệm cho bài hát *Bức kim thung* (Dân ca Nam Bộ).

Đề 5: Thực hiện động tác tay, chân đệm cho bài hát *Tình bạn* (Nhạc Anh).

Đề 6: Đọc nhạc 6 nốt Đồ, Rê, Mi, Pha, Son, La kết hợp làm kí hiệu bàn tay.

Đề 7: Trình bày bài hát *Chú ếch con* (Nhạc và lời: Phan Nhân) kết hợp gõ đệm bằng song loan.

6. Khung phân phối chương trình (dự kiến)

Thời gian	Nội dung dạy học
Tuần 1 (Tiết 1)	Chủ đề 1: Quê hương Hát: <i>Ngày mùa vui</i> Vận dụng – Sáng tạo: Vỗ tay theo cặp đệm cho bài hát <i>Ngày mùa vui</i>

Tuần 2 (Tiết 2)	Ôn tập bài hát: <i>Ngày mùa vui</i> Nghe nhạc: <i>Đi học</i>
Tuần 3 (Tiết 3)	Đọc nhạc Thường thức âm nhạc: Tìm hiểu nhạc cụ: <i>Sáo trúc</i>
Tuần 4 (Tiết 4)	Nhạc cụ Vận dụng – Sáng tạo: <i>Mô phỏng âm thanh cao – thấp theo sơ đồ</i>
Tuần 5 (Tiết 5)	Chủ đề 2: Biết ơn thầy cô giáo Hát: <i>Em thương thầy mến cô</i> Vận dụng – Sáng tạo: <i>Vận động theo tiếng trống</i>
Tuần 6 (Tiết 6)	Ôn tập bài hát: <i>Em thương thầy mến cô</i> Nghe nhạc: <i>Lời cô</i>
Tuần 7 (Tiết 7)	Đọc nhạc Vận dụng – Sáng tạo: <i>Phân biệt âm thanh cao – thấp</i>
Tuần 8 (Tiết 8)	Nhạc cụ Vận dụng – Sáng tạo: <i>Thể hiện nhịp điệu bằng ngôn ngữ</i>
Tuần 9 (Tiết 9)	Chủ đề 3: Đoàn kết Hát: <i>Lớp chúng ta đoàn kết</i>
Tuần 10 (Tiết 10)	Ôn tập bài hát: <i>Lớp chúng ta đoàn kết</i> Thường thức âm nhạc: <i>Câu chuyện âm nhạc: Thân đồng âm nhạc</i>
Tuần 11 (Tiết 11)	Vận dụng – Sáng tạo: <i>Vỗ tay với âm thanh to – nhỏ khác nhau</i> Nghe nhạc: <i>Hành khúc Thổ Nhĩ Kỳ</i>
Tuần 12 (Tiết 12)	Nhạc cụ Vận dụng – Sáng tạo: <i>Vận động theo tiếng đàn</i>
Tuần 13 (Tiết 13)	Chủ đề 4: Mùa xuân Hát: <i>Mùa xuân tươi xanh</i>
Tuần 14 (Tiết 14)	Ôn tập bài hát: <i>Mùa xuân tươi xanh</i> Vận dụng – Sáng tạo: <i>Vỗ tay theo cặp đệm cho bài hát Mùa xuân tươi xanh</i>
Tuần 15 (Tiết 15)	Đọc nhạc Vận dụng – Sáng tạo: <i>Mô phỏng động tác chơi các nhạc cụ</i>
Tuần 16 (Tiết 16)	Nhạc cụ Vận dụng – Sáng tạo: <i>Tìm những từ ẩn trong ô chữ</i>

Tuần 17 (Tiết 17)	Ôn tập Nghe nhạc; Đọc nhạc; Hát: <i>Ngây mùa vui, Em thương thầy mến cô</i>
Tuần 18 (Tiết 18)	Ôn tập Thường thức âm nhạc; Nhạc cụ; Hát: <i>Lớp chúng ta đoàn kết, Mùa xuân tươi xanh</i>
Tuần 19 (Tiết 19)	Chủ đề 5: Đồng dao Hát: <i>Bắc kim thang</i>
Tuần 20 (Tiết 20)	Ôn tập bài hát: <i>Bắc kim thang</i> Nghe nhạc: <i>Cát bóng</i>
Tuần 21 (Tiết 21)	Ôn tập bài hát: <i>Bắc kim thang</i> Vận dụng – Sáng tạo: Phân biệt âm thanh dài – ngắn
Tuần 22 (Tiết 22)	Nhạc cụ Vận dụng – Sáng tạo: Nói theo tiết tấu riêng của mình
Tuần 23 (Tiết 23)	Chủ đề 6: Em yêu âm nhạc Hát: <i>Mùa vui</i>
Tuần 24 (Tiết 24)	Ôn tập bài hát: <i>Mùa vui</i> Thường thức âm nhạc: Tìm hiểu nhạc cụ: Đàn phím điện tử
Tuần 25 (Tiết 25)	Nghe nhạc: <i>Cây cầu Luân-đôn</i> Vận dụng – Sáng tạo: Mô phỏng động tác chơi các nhạc cụ
Tuần 26 (Tiết 26)	Đọc nhạc Vận dụng – Sáng tạo: Thể hiện nhịp điệu bằng ngôn ngữ
Tuần 27 (Tiết 27)	Chủ đề 7: Tình bạn Hát: <i>Tình bạn</i>
Tuần 28 (Tiết 28)	Ôn tập bài hát: <i>Tình bạn</i> Vận dụng – Sáng tạo: Vận động theo tiếng đàn
Tuần 29 (Tiết 29)	Nghe nhạc: <i>Hát hoa bên rừng</i> Vận dụng – Sáng tạo: Vỗ tay với các nhịp độ khác nhau
Tuần 30 (Tiết 30)	Nhạc cụ Vận dụng – Sáng tạo: Hát theo cách riêng của mình
Tuần 31 (Tiết 31)	Chủ đề 8: Loại vật em yêu Hát: <i>Chú ếch con</i> Vận dụng – Sáng tạo: Phân biệt âm thanh to – nhỏ

Tuần 32 (Tiết 32)	Ôn tập bài hát: <i>Chú ếch con</i> Đọc nhạc Vận dụng – Sáng tạo: Mô phỏng âm thanh cao – thấp theo sơ đồ
Tuần 33 (Tiết 33)	Nhạc cụ Thường thức âm nhạc: Câu chuyện âm nhạc: Bài hát về chú voi con Vận dụng – Sáng tạo: Tìm những từ ẩn trong ô chữ
Tuần 34 (Tiết 34)	Ôn tập Nghe nhạc; Đọc nhạc; Hát: <i>Bắc kim thang, Mùa vui</i>
Tuần 35 (Tiết 35)	Ôn tập Thường thức âm nhạc; Nhạc cụ; Hát: <i>Tình bạn, Chú ếch con</i>

7. Hướng dẫn tra cứu từ ngữ

Một số từ ngữ trong SGK được viết bằng tiếng Anh hoặc tiếng Latin, giúp GV tìm và tra cứu thông tin trên mạng Internet.

Từ ngữ dùng trong SGK	Từ ngữ viết bằng tiếng Anh hoặc tiếng Latinh
Cây cầu Luân-đôn	London Bridge is falling down
Chuông	Bells instrument
Đàn phím điện tử	Electronic keyboard
Hành khúc Thổ Nhĩ Kỳ	Alla Turca (Turkish rondo; Turkish march)
Mô-da	Wolfgang Amadeus Mozart
Mùa xuân tươi xanh	Chan mali chan
Tình bạn	If you're happy and you know it

PHẦN HAI

HƯỚNG DẪN DẠY HỌC CÁC CHỦ ĐỀ

Chủ đề 1: QUÊ HƯƠNG

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề, HS:

- Hát đúng cao độ, trường độ bài *Ngày mùa vui*. Hát rõ lời và thuộc lời, biết hát kết hợp gõ đệm, vận động đơn giản.
- Nghe và vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu bài hát *Đi học*.
- Nhận biết được hình dáng và âm thanh của sáo trúc.
- Đọc nhạc đúng tên nốt, đúng cao độ nét nhạc với nốt Đô, Rê, Mi theo kí hiệu bàn tay.
- Chơi trống nhỏ, thanh phách và động tác tay, chân thể hiện được mẫu tiết tấu, biết ứng dụng để đệm cho bài hát *Ngày mùa vui*.
- Biết cảm nhận về cao độ, trường độ, cường độ thông qua các hoạt động Vận dụng – Sáng tạo.
- Biết yêu quê hương, yêu Tổ quốc thông qua những hành động cụ thể.

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

* Chuẩn bị của GV

- Đàn phím điện tử.
- Chơi đàn và hát trôi chảy bài *Ngày mùa vui*.
- Tập một số động tác vận động cho bài *Ngày mùa vui* và bài hát *Đi học*.
- Video clip bàn nhạc *Đi học*: video clip âm thanh sáo trúc và tiết mục biểu diễn trong đó có sáo trúc.
- Thể hiện thuần thục kí hiệu bàn tay các nốt Đô, Rê, Mi.
- Thể hiện đúng tiết tấu bằng nhạc cụ và động tác tay, chân.
- Thực hành các hoạt động Vận dụng – Sáng tạo.

* Chuẩn bị của HS

Có một trong số các nhạc cụ gõ như: thanh phách, trống nhỏ, tem-bô-rin, trau-er-gô.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết	Kế hoạch dạy học (dự kiến)
1	1. Hát: <i>Ngày mùa vui</i> 2. Vận dụng – Sáng tạo: Vỗ tay theo cặp đệm cho bài hát <i>Ngày mùa vui</i>

2	1. Ôn tập bài hát: <i>Ngày mùa vui</i> 2. Nghe nhạc: <i>Đi học</i>
3	1. Đọc nhạc 2. Thương thức âm nhạc: Tìm hiểu nhạc cụ: Sáo trúc
4	1. Nhạc cụ 2. Vận dụng – Sáng tạo: Mô phỏng âm thanh cao – thấp theo sơ đồ

TIẾT 1

Hoạt động khởi động (*khoảng 5 phút*)

- GV hỏi: Em thích cảnh đẹp nào ở quê hương mình?
- GV gợi ý HS về một số cảnh đẹp như: dòng sông, khe suối, ngọn núi, khu rừng, con đường, cây cầu, cánh đồng, hàng cây, bờ biển, mái trường,...

1. Hát: Ngày mùa vui (*khoảng 20 - 23 phút*)

- GV giới thiệu tên và xuất xứ của bài hát.
- GV hướng dẫn HS đọc lời ca (cá nhân đọc hoặc cả lớp cùng đọc), có thể đọc kết hợp vỗ tay theo tiết tấu lời ca.
- GV cho HS nghe bài hát kết hợp vận động cơ thể hoặc biểu lộ cảm xúc.
- GV cho HS khởi động giọng hát.
- GV đàn và hát mẫu từng câu cho HS tập hát mỗi câu một vài lần. HS hát nối tiếp câu hát thứ nhất và câu hát thứ hai, hát nối tiếp câu hát thứ ba và câu hát thứ tư. GV sửa chỗ HS hát sai (nếu có). GV hướng dẫn HS thể hiện được cách hát luyện những tiếng: *bồ, ầm, cơ*.
- GV cho HS hát cả bài, kết hợp gõ đệm hoặc vỗ tay theo phách. GV hướng dẫn HS tập cách lấy hơi, thể hiện tình cảm vui tươi.
- GV hướng dẫn HS tập trình bày bài hát theo nhóm, tổ hoặc cá nhân.

2. Vận dụng – Sáng tạo: Vỗ tay theo cặp đệm cho bài hát Ngày mùa vui (*khoảng 7 phút*)

- GV làm mẫu để HS quan sát: GV mời một HS đứng đối diện, đếm 1-2-3-4 nhịp nháng; khi đếm 1 thì vỗ hai tay, khi đếm 2 thì vỗ hai tay vạt chéo lên vai mình, khi đếm 3 thì vỗ hai tay, khi đếm 4 thì vỗ hai tay vào tay của người đối diện.
- GV hướng dẫn HS luyện tập theo cặp từ chậm đến nhanh dần.

- GV hướng dẫn HS vừa hát, vừa vỗ tay theo cặp bài *Ngày mùa vui*.
- GV mời một vài cặp HS xung phong trình bày, các bạn nhận xét, đánh giá.

Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, hát hay, tích cực, sáng tạo,...

TIẾT 2

1. Ôn tập bài hát: *Ngày mùa vui* (khoảng 20 phút)

- GV cho HS nghe lại bài hát kết hợp vỗ tay hoặc vận động nhẹ nhàng.
- GV cho HS hát cùng nhạc đệm từ một đến hai lần, tập lấy hơi và thể hiện sắc thái.
- GV hướng dẫn HS tập hát đối đáp. Tham khảo gợi ý dưới đây:

Người hát	Câu hát
HS nữ	<i>Ngoài đồng lúa chín thơm, con chim hót trong vườn.</i>
HS nam	<i>Nó nức trên đường vui thay bỏ công bao ngày mong chờ.</i>
HS nữ	<i>Hội mùa rộn ràng quê hương ấm no chan hoà yêu thương.</i>
HS nam	<i>Ngày mùa rộn ràng nơi nơi có đâu vui nào vui hơn.</i>

- GV hướng dẫn HS hát kết hợp vận động. Tham khảo gợi ý các động tác dưới đây:

Câu hát	Động tác
<i>Ngoài đồng lúa chín thơm, con chim hót trong vườn.</i>	Hai tay mở từ trong ra ngoài, rồi khum trước miệng như chim hót.
<i>Nó nức trên đường vui thay bỏ công bao ngày mong chờ.</i>	Hai tay đưa lên cao đồng thời đưa sang hai bên, chân nhún nhẹ.
<i>Hội mùa rộn ràng quê hương ấm no chan hoà yêu thương.</i>	Hai tay để ngang hông bên trái vuốt nhẹ hai lần, sau đó tay phải vươn qua đầu, tay trái giữ nguyên.
<i>Ngày mùa rộn ràng nơi nơi có đâu vui nào vui hơn.</i>	Hai tay để ngang hông bên phải vuốt nhẹ hai lần, sau đó tay trái vươn qua đầu, tay phải giữ nguyên.

- GV cho HS tập biểu diễn bài hát theo hình thức cá nhân, theo cặp hoặc nhóm.

2. Nghe nhạc: *Đi học* (khoảng 15 phút)

Đi học

(Trích)

Nhạc: Bùi Đình Thảo

Hơi nhanh

Lời: Thơ Minh Chính - Bùi Đình Thảo



Hương rừng thơm đời vàng, nước suối trong thắm thì. Cọ xẻ ó che



nắng, râm mát đường em đi. (Nhạc...) Hôm qua em tới



trường, mẹ dắt tay từng bước. Hôm nay mẹ lên



nuông, một mình em tới lớp. Chùm đầu treo trong lá, cá dưới



khè thì thào. Hương rừng chiều hương cốm, em tới trường hương theo.

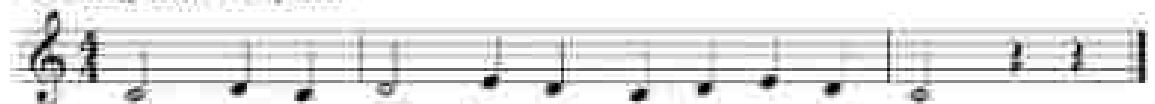
- GV giới thiệu ngắn gọn về tên và tác giả của bài hát.
- GV cho HS nghe lần thứ nhất, rồi hỏi các em cảm nhận về bài hát, ví dụ: Bài hát vui tươi hay tha thiết? Tốc độ bài hát này nhanh hay chậm? Người hát là trẻ em hay người lớn? Giọng hát là nam hay nữ? Hình thức hát là đơn ca hay tốp ca?
- GV cho HS nghe nhạc kết hợp gõ đệm, vận động cơ thể hoặc chơi động tác tay, chân phù hợp với nhịp điệu.
- GV đàn và hát một câu khoảng từ một đến hai lần. Ví dụ: *Hôm qua em tới trường, mẹ dắt tay từng bước*; HS nào nhớ được lời ca thì xung phong hát lại câu đó. GV có thể thực hiện với câu hát khác.
- GV giáo dục thái độ và phẩm chất cho HS về tình yêu quê hương, yêu Tổ quốc thông qua những hành động cụ thể, như: chăm chỉ học tập, bảo vệ môi trường, bảo vệ các con vật có ích,...

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của tiết học và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, hát hay, tập trung nghe nhạc,...

TIẾT 3

1. Đọc nhạc (khoảng 20 phút)

- GV dùng nhạc cụ lấy cao độ chuẩn, hướng dẫn HS đọc cao độ 3 nốt Đô, Rê, Mi, kết hợp thể hiện kí hiệu bàn tay.
- GV hướng dẫn HS đọc nét nhạc dưới đây kết hợp thể hiện kí hiệu bàn tay với nhịp độ vừa phải:



- GV mời từng tổ đọc nhạc, kết hợp thể hiện kí hiệu bàn tay.
- GV cho HS đọc thêm từ một đến hai nét nhạc tương tự; HS chơi oản tù tì theo cặp, bạn thắng thì làm kí hiệu bàn tay, bạn thua thì đọc nhạc; GV gọi một HS xung phong lên bảng làm kí hiệu bàn tay cho cả lớp đọc nhạc (đây là bài tập mở, có thể không thực hiện).

2. Thường thức âm nhạc: Tìm hiểu nhạc cụ: Sáo trúc (khoảng 15 phút)

- GV cho HS nghe âm thanh sáo trúc và hỏi HS: Hãy cho biết đây là âm thanh của nhạc cụ nào? Sau khi HS trả lời, GV kết luận đây là âm thanh của sáo trúc.
- GV giới thiệu: Sáo trúc được làm từ thân cây trúc (đôi khi có thể làm bằng thân cây nứa). Có loại sáo thổi dọc và loại thổi ngang. Âm thanh của sáo nghe du dương, hay bổng.
- GV cho HS xem từ một đến hai video, nhận biết sáo trúc trong tiết mục biểu diễn.
- GV hướng dẫn HS nghe âm thanh và mô phỏng động tác chơi sáo trúc.

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của tiết học và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, đọc nhạc tốt, tích cực, sáng tạo,...

TIẾT 4

1. Nhạc cụ (khoảng 25 phút)

a) Luyện tập tiết tấu

- Luyện tập tiết tấu bằng nhạc cụ:
 - + GV chơi tiết tấu làm mẫu, HS quan sát. Sau đó, GV hướng dẫn HS chơi tiết tấu, vừa gõ nhạc cụ vừa đếm (1-2-3-4-5):



- + GV hướng dẫn tổ, nhóm, cá nhân luyện tập; GV sửa sai cho HS (nếu có).
- Luyện tập tiết tấu bằng động tác tay, chân: GV chơi tiết tấu làm mẫu, HS quan sát và lắng nghe. Sau đó, GV cho các nhóm luyện tập và thể hiện tiết tấu.

b) Ứng dụng đệm cho bài hát: Ngày mùa vui

- Đệm cho bài hát bằng nhạc cụ:
 - + GV làm mẫu vừa gõ đệm, vừa hát, HS quan sát và lắng nghe.
 - + GV cho HS vừa gõ đệm, vừa hát, GV có thể phân công nhóm A gõ đệm, nhóm B hát,...
 - + GV hướng dẫn tổ, nhóm, cá nhân luyện tập; GV sửa sai cho HS (nếu có).
- Đệm cho bài hát bằng động tác tay, chân: thực hiện tương tự các bước như trên.

2. Vận dụng – Sáng tạo: Mô phỏng âm thanh cao – thấp theo sơ đồ (khoảng 10 phút)

- GV làm mẫu: vẽ sơ đồ lên bảng hoặc trang giấy; GV dùng ngón trỏ chỉ hướng chuyển động của sơ đồ, kết hợp thể hiện âm thanh bằng âm U với tốc độ vùn phất, tương ứng cao độ các nốt nhạc Son – Pha – Mi – Rê – Đô.
- GV hướng dẫn cả lớp luyện tập tạo ra âm thanh theo sơ đồ với tốc độ nhanh, chậm khác nhau, với cường độ to, nhỏ khác nhau, với nguyên âm khác nhau (ví dụ A, O, I, Ô, E,...).
- GV cho các nhóm thi đua tạo ra âm thanh với những yêu cầu khác nhau.
- Nếu là sơ đồ vẽ trên trang giấy, GV có thể lật ngược trang giấy để tạo ra sơ đồ khác.
- Trò chơi: HS xung phong vẽ sơ đồ khác lên bảng để các bạn tạo ra âm thanh.

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của chủ đề và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, chơi nhạc cụ tốt, tích cực, sáng tạo,...

Chủ đề 2: BIẾT ƠN THẦY CÔ GIÁO

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề, HS:

- Hát đúng cao độ, trường độ bài *Em thương thầy mến cô*. Hát rõ lời và thuộc lời, biết hát kết hợp gõ đệm, vận động đơn giản.

- Nghe và vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu bài hát *Lời cô*.
- Đọc được nhạc đúng tên nốt, đúng cao độ nét nhạc với nốt Đô, Rê, Mi, Pha, Son theo kí hiệu bàn tay.
- Chơi tem-bô-ri-a, trai-en-gô và động tác tay, chân thể hiện được màu tiết tấu, biết ứng dụng đồ đệm cho bài hát *Em thương thầy mến cô*.
- Biết cảm nhận về cao độ, trường độ, cường độ thông qua các hoạt động Vận dụng – Sáng tạo.
- Kính trọng, biết ơn thầy cô giáo.

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

* Chuẩn bị của GV

- Đàn phím điện tử.
- Chơi đàn và hát trôi chảy bài *Em thương thầy mến cô*.
- Tập một số động tác vận động cho bài *Em thương thầy mến cô* và bài *Lời cô*.
- Video clip bài *Lời cô*.
- Thể hiện thuần thục kí hiệu bàn tay các nốt Đô, Rê, Mi, Pha, Son.
- Thể hiện đúng tiết tấu bằng nhạc cụ và động tác tay, chân.
- Thực hành các hoạt động Vận dụng – Sáng tạo.

* Chuẩn bị của HS

Có một trong số các nhạc cụ gõ như: thanh phách, trống nhỏ, tem-bô-ri-a, trai-en-gô.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết	Kế hoạch dạy học (dự kiến)
1	1. Hát: <i>Em thương thầy mến cô</i> 2. Vận dụng – Sáng tạo: Vận động theo tiếng trống
2	1. Ôn tập bài hát: <i>Em thương thầy mến cô</i> 2. Nghe nhạc: <i>Lời cô</i>
3	1. Đọc nhạc 2. Vận dụng – Sáng tạo: Phân biệt âm thanh cao – thấp
4	1. Nhạc cụ 2. Vận dụng – Sáng tạo: Thể hiện nhịp điệu bằng ngôn ngữ

TIẾT 1

Hoạt động khởi động (khoảng 5 phút)

- GV hỏi: Hãy kể tên những bài hát về thầy cô giáo mà em biết.





- GV gọi ý HS một số bài hát như: *Cổ giáo, Cô và mẹ, Ngày đầu tiên đi học,*... Nếu HS không kể được tên bài nào, GV có thể hát trích đoạn một vài câu trong những bài hát trên.

1. Hát: Em thương thầy mến cô (khoảng 20 – 23 phút)

- GV giới thiệu ngắn gọn về tên bài hát, tác giả và nội dung của bài hát.
- GV cho HS nghe bài hát kết hợp vận động cơ thể hoặc biểu lộ cảm xúc.
- GV hướng dẫn HS đọc lời ca (cả nhóm đọc hoặc cá nhân đọc), có thể đọc kết hợp vỗ tay theo tiết tấu lời ca. GV giải thích: “thương thầy” nghĩa là yêu quý thầy; “hăng chăm lo, hăng gắng sức” nghĩa là luôn chăm lo, luôn gắng sức.
- GV cho HS khởi động giọng hát.
- GV đàn và hát mẫu từng câu, cho HS tập hát mỗi câu một vài lần. HS hát nối tiếp câu hát thứ nhất và câu hát thứ hai, hát nối tiếp câu hát thứ ba và câu hát thứ tư. GV cho HS hát nhắc lại câu hát thứ nhất và câu hát thứ hai để kết thúc bài. GV sửa chỗ HS hát sai (nếu có).
- GV cho HS hát cả bài với tốc độ ổn định. GV hướng dẫn HS tập cách lấy hơi, thể hiện tình cảm vui tươi, tha thiết.
- GV hướng dẫn HS tập trình bày bài hát theo nhóm, tổ hoặc cá nhân.

2. Vận dụng – Sáng tạo: Vận động theo tiếng trống (khoảng 7 phút)

GV gõ trống, HS nghe và quan sát vận động phù hợp với nhịp điệu.

Âm thanh	Vận động
 Tùng: tùng tùng tùng	Giậm chân tại chỗ, tiếng trống gõ mạnh là giậm mạnh chân, tiếng trống gõ nhẹ là giậm nhẹ.
 Tùng tùng tùng tùng ...	Nhón chân chạy bước nhỏ.
 Cách cách cách cách	Nghỉ ngơi.
 Tùng cách	Đang hai tay như đang bơi.

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của tiết học và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, hát hay, vận động tốt,...

TIẾT 2

1. Ôn tập bài hát: *Em thương thầy mến cô* (khoảng 20 phút)

- GV cho HS nghe lại bài hát kết hợp vỗ tay hoặc vận động nhẹ nhàng.
- GV cho HS hát cùng nhạc đệm từ một đến hai lần, tập lấy hơi và thể hiện sắc thái.
- GV hướng dẫn HS tập hát đối đáp và hoà giọng. Tham khảo gợi ý dưới đây:

Người hát	Câu hát
HS nữ	<i>Sao em thương thầy và mến cô, hằng chăm lo hằng gắng sức.</i>
HS nam	<i>Quyết chí đem trọn niềm hăng say, vì hôm nay vì mai đây.</i>
HS nữ	<i>Nên em luôn luôn gắng công học hành, vì quê hương vì đất nước.</i>
HS nam	<i>Nên em luôn luôn khắc ghi trong lòng, một tình yêu non sông.</i>
Cả lớp	<i>Sao em thương thầy và mến cô, hằng chăm lo hằng gắng sức. Quyết chí đem trọn niềm hăng say, vì hôm nay vì mai đây.</i>

- GV hướng dẫn HS hát kết hợp vận động. Tham khảo gợi ý các động tác dưới đây:

Câu hát	Động tác
<i>Sao em thương thầy và mến cô</i>	Tay trái đưa ngang vai, tay phải đưa ngang vai, lần lượt thu hai tay vào trước ngực.
<i>hằng chăm lo hằng gắng sức.</i>	Mở hai tay lên cao, thu hai tay đặt chéo trên ngực.
<i>Quyết chí đem trọn niềm hăng say</i>	Hai tay đặt lên vai, giậm chân tại chỗ.
<i>vì hôm nay</i>	Tay trái đưa lên cao, chân phải đưa về đằng sau.
<i>vì mai đây.</i>	Tay phải đưa lên cao, chân trái đưa về phía sau.
<i>Nên em luôn luôn gắng công học hành</i>	Hai tay từ trên cao thu về trước ngực tạo hình quyển sách, giậm chân tại chỗ.

<i>vị quả hương</i>	Đưa hai tay sang trái, tay trái thể cao, tay phải thể thấp, người nghiêng sang trái.
<i>vị đất nước.</i>	Đưa hai tay sang phải, tay phải thể cao, tay trái thể thấp, người nghiêng sang phải.
<i>Nên em luôn luôn khắc ghi trong lòng</i>	Hai tay thu về trước ngực tạo hình bông hoa sen, giậm chân tại chỗ.
<i>một tình yêu non sông,</i>	Hai tay mở thể cao, xoay cả người một vòng từ trái qua phải.

– GV cho HS tập biểu diễn bài hát theo hình thức cá nhân, theo cặp hoặc nhóm.

2. Nghe nhạc: *Lời cô* (khoảng 15 phút)

Lời cô

Nhạc: Đặng Hùng
Lời: Phạm Hiến

Thánh thốt như tiếng đàn, dịu dàng như tiếng mẹ. Chờ
bao điều mới lạ, dạy em khôn lớn từng ngày. Lời cô làn gió
mát, mang ước mơ bay xa. Lời cô là tia nắng, cho
cuộc đời nở hoa. Lời cô dòng suối mát, mang ước trời hiển
hoà. Lời cô ngàn tiếng hát, mang tình mẹ bao la,

- GV giới thiệu ngắn gọn về tên và tác giả của bài hát.
- GV cho HS nghe lần thứ nhất, rồi hỏi các em cảm nhận về bài hát, ví dụ: Bài hát vui tươi hay tha thiết? Tốc độ bài hát này nhanh hay chậm? Người hát là trẻ em hay người lớn? Giọng hát là nam hay nữ? Hình thức hát là đơn ca hay tập ca?...
- GV cho HS nghe nhạc kết hợp gõ đệm, vận động cơ thể hoặc chơi động tác tay, chân phù hợp với nhịp điệu.
- GV đàn và hát một câu khoảng từ một đến hai lần, ví dụ: *Lời cô làm gió mát, mang ước mơ bay xa*, HS nào nhớ được lời ca thì xung phong hát lại câu đó. GV có thể thực hiện với câu hát khác.
- GV giáo dục thái độ và phẩm chất cho HS về sự kính trọng, biết ơn thầy cô giáo thông qua những hành động cụ thể như: biết chào hỏi, biết nghe lời thầy cô,...

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của tiết học và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, hát hay, vận động tốt, tập trung nghe nhạc,...

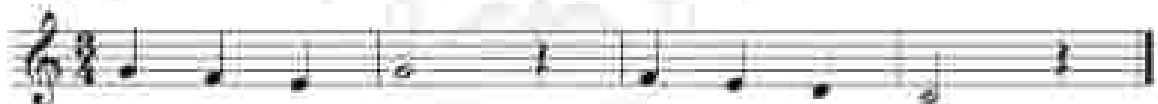
TIẾT 3

1. Đọc nhạc (khoảng 20 phút)

- GV dùng nhạc cụ lý cao độ chuẩn, hướng dẫn HS đọc cao độ 5 nốt Đô, Rê, Mi, Pha, Son kết hợp thể hiện kí hiệu bàn tay, ví dụ:

Đô Rê Mi, Mi Pha Son, Son Son Son, Mi Mi Mi, Son Pha Mi, Mi Rê Đô.

- GV hướng dẫn HS đọc nét nhạc dưới đây, kết hợp thể hiện kí hiệu bàn tay, với nhịp độ nhanh vừa:



- GV mời từng tổ đọc nhạc, kết hợp thể hiện kí hiệu bàn tay.
- GV cho HS đọc thêm từ một đến hai nét nhạc tương tự; HS chơi oản tù tì theo cặp, bạn thẳng thì làm kí hiệu bàn tay, bạn thua thì đọc nhạc; GV gọi một HS xung phong lên bảng làm kí hiệu bàn tay cho cả lớp đọc nhạc (đây là bài tập mở, có thể không thực hiện).

2. Vận dụng – Sáng tạo: Phân biệt âm thanh cao – thấp (khoảng 15 phút)

- GV dùng nhạc cụ chơi 2 nốt Đô và Son; nếu HS nhận ra âm thanh thấp thì vỗ tay xuống đùi, nếu nhận ra âm thanh cao thì giơ hai tay lên cao. Thực hiện lần lượt với từng nhóm. GV có thể thay 2 nốt Đô và Son bằng nốt khác, sao cho HS dễ phân biệt độ cao – thấp.

- GV hỏi: Trong cuộc sống, các em nghe thấy tiếng gì có âm thanh cao? Hãy thể hiện lại âm thanh đó.

HS thể hiện tiếng chim hót: chích chích chích,...

- GV hỏi: Trong cuộc sống, các em nghe thấy tiếng gì có âm thanh thấp? Hãy thể hiện lại âm thanh đó.

HS thể hiện tiếng trống trường: tùng tùng (ùng,...

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của tiết học và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, đọc nhạc tốt, tích cực, sáng tạo,...

TIẾT 4

1. Nhạc cụ (khoảng 20 phút)

a) Luyện tập tiết tấu

- Luyện tập tiết tấu bằng nhạc cụ:

+ GV chơi tiết tấu làm mẫu, HS quan sát. Sau đó, GV hướng dẫn HS chơi tiết tấu, vừa gõ nhạc cụ, vừa đếm (1-2-3-4-5-6-7).



+ GV hướng dẫn tổ, nhóm, cá nhân luyện tập; GV sửa sai cho HS (nếu có).

- Luyện tập tiết tấu bằng động tác tay, chân: GV chơi tiết tấu làm mẫu, HS quan sát và lắng nghe. Sau đó, GV cho các nhóm luyện tập và thể hiện tiết tấu (dành nhiều thời gian cho bài tập này).

b) Ứng dụng đệm cho bài hát: *Em thương thầy mến cô*

- Đệm cho bài hát bằng nhạc cụ:

+ GV làm mẫu vừa gõ đệm, vừa hát, HS quan sát và lắng nghe.

+ GV cho HS vừa gõ đệm, vừa hát, GV có thể phân công nhóm A gõ đệm, nhóm B hát,...

+ GV hướng dẫn tổ, nhóm, cá nhân luyện tập; GV sửa sai cho HS (nếu có).

- Đệm cho bài hát bằng động tác tay, chân: thực hiện tương tự các bước như trên (dành nhiều thời gian cho bài tập này).

2. Vận dụng - Sáng tạo: Thể hiện nhịp điệu bằng ngôn ngữ (khoảng 15 phút)

- GV làm mẫu, đọc và vỗ tay theo mẫu tiết tấu thứ nhất (SGK trang 15), HS quan sát, lắng nghe.



Em yêu thầy cô giáo

- GV hướng dẫn HS luyện tập mẫu tiết tấu thứ nhất theo hình thức nhóm, tổ. Kết hợp đọc và luyện tập tiết tấu bằng động tác tay, chân.
- GV làm mẫu, đọc và vỗ tay theo mẫu tiết tấu thứ hai (SGK trang 15), HS quan sát, lắng nghe.



Thầy cô thầy cô của em

- GV hướng dẫn HS luyện tập mẫu tiết tấu thứ hai theo hình thức nhóm, tổ (tương tự mẫu tiết tấu thứ nhất).
- GV hướng dẫn HS thực hiện nối tiếp hoặc đồng thời hai mẫu tiết tấu, sau đó kết hợp hát bài *Em thương thầy cô* (bắt tập mờ, có thể không thực hiện).

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của chủ đề và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, chơi nhạc cụ tốt, tích cực, sáng tạo,...

Chủ đề 3: ĐOÀN KẾT

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề, HS:

- Hát đúng cao độ, trường độ bài *Lớp chúng ta đoàn kết*. Hát rõ lời và thuộc lời, biết hát kết hợp gõ đệm, vận động đơn giản.
- Nghe và kể lại câu chuyện Thần đồng âm nhạc theo hình ảnh minh họa.
- Nghe và vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu bản nhạc *Hành trình Thỏ Nhí Kỳ*.
- Chơi song loan, trũ-en-gô và động tác tay, chân thể hiện được mẫu tiết tấu, biết ứng dụng để đệm cho bài hát *Lớp chúng ta đoàn kết*.
- Biết cảm nhận về cao độ, trường độ, cường độ thông qua các hoạt động Vận dụng - Sáng tạo.
- Yêu quý bạn bè, biết quan tâm, động viên, khích lệ bạn bè.

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

* Chuẩn bị của GV

- Đàn phím điện tử.

- Chơi đàn và hát trôi chảy bài *Lớp chúng ta đoàn kết*.
- Tập một số động tác vận động cho bài *Lớp chúng ta đoàn kết* và bản nhạc *Hành khúc Thổ Nhĩ Kỳ*.
- Video clip bản nhạc *Hành khúc Thổ Nhĩ Kỳ*.
- Hát được câu minh họa cho câu chuyện Thần đồng âm nhạc.
- Nhạc cụ song loan.
- Thể hiện đúng tiết tấu bằng nhạc cụ và động tác tay, chân.
- Thực hành các hoạt động Vận dụng – Sáng tạo.

* Chuẩn bị của HS

Có một trong số các nhạc cụ gõ như: song loan, thanh phách, trống nhỏ, tam-bê-rin, trai-cơ-gô.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết	Kế hoạch dạy học (dự kiến)
1	1. Hát: <i>Lớp chúng ta đoàn kết</i>
2	1. Ôn tập bài hát: <i>Lớp chúng ta đoàn kết</i> 2. Thương thức âm nhạc: Câu chuyện âm nhạc: Thần đồng âm nhạc
3	1. Vận dụng – Sáng tạo: Vũ tay với âm thanh to – nhỏ khác nhau 2. Nghe nhạc: <i>Hành khúc Thổ Nhĩ Kỳ</i>
4	1. Nhạc cụ 2. Vận dụng – Sáng tạo: Vận động theo tiếng đàn

TIẾT 1

Hoạt động khởi động (khoảng 8 phút)

GV cho HS nghe và vận động theo bản nhạc *Chicken dance*. GV làm mẫu các động tác và hướng dẫn HS cùng thực hiện.

Hát: *Lớp chúng ta đoàn kết* (khoảng 27 phút)

- GV giới thiệu ngắn gọn về tên bài hát, tác giả và nội dung của bài hát.
- GV cho HS nghe bài hát kết hợp vận động cơ thể hoặc biểu lộ cảm xúc.
- GV cho HS đọc lời ca (cá nhân đọc hoặc cả lớp cùng đọc), có thể đọc kết hợp vỗ tay theo tiết tấu lời ca. GV giải thích "keo sơn" nghĩa là gắn bó.
- GV cho HS khởi động giọng hát.
- GV đàn và hát mẫu từng câu, cho HS tập hát mỗi câu một vài lần. HS hát nối tiếp câu hát thứ nhất và câu hát thứ hai, hát nối tiếp câu hát thứ ba và

câu hát thứ tư. GV sửa chỗ HS hát sai (nếu có).

- GV cho HS hát cả bài, kết hợp gõ đệm hoặc vỗ tay theo nhịp. GV hướng dẫn HS tập cách lấy hơi, thể hiện sắc thái rộn ràng, sôi nổi.
- GV hướng dẫn HS tập trình bày bài hát theo nhóm, tổ hoặc cá nhân.
- GV giáo dục thái độ và phẩm chất cho HS về tình đoàn kết thông qua những hành động cụ thể, như: biết quan tâm, động viên, khích lệ bạn bè,...

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của tiết học và khuyến nghị các em có ý thức luyện tập, hát hay, tích cực,....

TIẾT 2

1. Ôn tập bài hát: *Lớp chúng ta đoàn kết* (khoảng 15 phút)

- GV cho HS nghe lại bài hát, kết hợp vỗ tay hoặc vận động nhẹ nhàng.
- GV cho HS hát cùng nhạc đệm từ một đến hai lần, tập lấy hơi và thể hiện sắc thái.
- GV hướng dẫn HS tập hát nối tiếp. Tham khảo gợi ý dưới đây:

Người hát	Câu hát
Tổ 1	<i>Lớp chúng mình rất rất vui, anh em ta chan hoà tình thân.</i>
Tổ 2	<i>Lớp chúng mình rất rất vui, như kẹo sơn anh em một nhà.</i>
Tổ 3	<i>Đầy tình thân quý mến nhau, luôn thi đua học chăm tiến tới.</i>
Tổ 4	<i>Quyết kết đoàn kết vững bền, giúp đỡ nhau xứng đáng trò ngoan.</i>

- GV hướng dẫn HS hát kết hợp vận động. Tham khảo gợi ý các động tác dưới đây:

Câu hát	Động tác
<i>Lớp chúng mình rất rất vui, anh em ta chan hoà tình thân.</i>	Động tác vỗ tay, giậm chân tại chỗ. Nhắm tay bạn bên cạnh, đũa người sang trái, sang phải đến hết câu hát.
<i>Lớp chúng mình rất rất vui, như kẹo sơn anh em một nhà.</i>	Động tác vỗ tay, giậm chân tại chỗ.
<i>Đầy tình thân quý mến nhau, luôn thi đua học chăm tiến tới.</i>	Lần lượt tay trái thu về đặt trên ngực, tay phải thu về trước ngực. Mở tay trước ngực tạo hình cuốn sách.

2. Nghe nhạc: Hành khúc Thổ Nhĩ Kỳ (Khoảng 25 phút)

Hành khúc Thổ Nhĩ Kỳ

(Trích)

Nhạc: MÔ-đan



- GV giới thiệu ngắn gọn về tên bản nhạc và tác giả.
- GV cho HS nghe bản nhạc lần thứ nhất rồi hỏi về cảm nhận của các em.
- GV cho HS nghe nhạc kết hợp vận động theo nhịp điệu, sau mỗi nét nhạc thì chuyển động tác:
 - + Động tác thứ nhất: vỗ tay.
 - + Động tác thứ hai: giậm chân tại chỗ.
 - + Động tác thứ ba: giơ cao hai tay, nghiêng sang từng bên.
 - + Động tác thứ tư: chạm hai tay lên vai rồi vươn thẳng lên cao.
- GV cho HS nghe nhạc kết hợp gõ đệm theo tiết tấu:



(bắt đầu gõ từ nhịp thứ hai)

- + Nét nhạc thứ nhất: tổ 1 gõ đệm bằng trống (hoặc vỗ tay).
- + Nét nhạc thứ hai: tổ 2 gõ đệm bằng thanh phách (hoặc vỗ chéo tay lên vai).
- + Nét nhạc thứ ba: tổ 3 gõ đệm bằng tem-bơ-rin (hoặc vỗ tay xuống đùi).
- + Nét nhạc thứ tư: tổ 4 gõ đệm bằng trai-en-gô (hoặc giậm chân xuống đất).

Cuối tiết học, GV chốt lại yêu cầu của tiết học và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, hát hay, nghe nhạc và gõ đệm tốt,...

TIẾT 4

1. Nhạc cụ (khoảng 25 phút)

a) Cách chơi song loan

GV hướng dẫn HS chơi song loan đúng tư thế và đúng cách.

b) Luyện tập tiết tấu

– Luyện tập tiết tấu bằng nhạc cụ:

- + GV chơi tiết tấu làm mẫu, HS quan sát và lắng nghe. Sau đó, GV hướng dẫn HS chơi tiết tấu, vừa gõ nhạc cụ, vừa đếm (1-2-3-4).



- + GV hướng dẫn tổ, nhóm, cá nhân luyện tập; GV sửa sai cho HS (nếu có).

– Luyện tập tiết tấu bằng động tác tay, chân: GV chơi tiết tấu làm mẫu, HS quan sát và lắng nghe. Sau đó, GV cho các nhóm luyện tập và thể hiện tiết tấu.

c) Ứng dụng đệm cho bài hát: *Lớp chúng ta đoàn kết*

– Đệm cho bài hát bằng nhạc cụ:

- + GV làm mẫu vừa gõ đệm, vừa hát, HS quan sát và lắng nghe.
- + GV cho HS vừa gõ đệm, vừa hát, GV có thể phân công nhóm A gõ đệm, nhóm B hát,...
- + GV hướng dẫn tổ, nhóm, cá nhân luyện tập; GV sửa sai cho HS (nếu có).

– Đệm cho bài hát bằng động tác tay, chân: thực hiện tương tự các bước như trên.

2. Vận dụng – Sáng tạo: Vận động theo tiếng đàn (khoảng 10 phút)

– GV cho HS đứng thành vòng tròn, vận động phù hợp với âm thanh. HS có thể đứng thành vòng tròn to bên ngoài, bên trong là một số vòng nhỏ, mỗi vòng nhỏ có từ 4 HS trở lên. Tham khảo gợi ý dưới đây:

Âm thanh	Vận động
	Nốt Mi: vỗ tay. Nốt Son: vỗ tay phải vào bàn tay trái của bạn đứng cạnh.
lưu lộng	Nghỉ ngơi.
	Vỗ tay xuống đùi.
	Vỗ tay lên cao.

– GV đàn với nhịp độ nhanh dần để HS vận động phù hợp với nhịp độ.

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của chủ đề và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, chơi nhạc cụ tốt, tích cực, sáng tạo,...

Chủ đề 4: MÙA XUÂN

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề, HS:

- Hát đúng cao độ, trường độ bài *Mùa xuân tươi sáng*. Hát rõ lời và thuộc lời, biết hát kết hợp gõ đệm, vận động đơn giản.
- Đọc nhạc đúng tên nốt, đúng cao độ nét nhạc với nốt Đô, Rê, Mi, Pha, Son, La theo kí hiệu bàn tay.
- Chơi tem-bo-rin, song loan và động tác tay, chân thể hiện được mẫu tiết tấu, biết ứng dụng gõ đệm cho bài hát *Mùa xuân tươi sáng*.
- Biết cảm nhận về cao độ, trường độ, cường độ, âm sắc thông qua các hoạt động Vận dụng – Sáng tạo.
- Yêu thiên nhiên và có những việc làm thiết thực bảo vệ thiên nhiên.

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

* Chuẩn bị của GV

- Đàn phím điện tử.
- Chơi đàn và hát trôi chảy bài *Mùa xuân tươi sáng*.

Thăm mùa xuân sang,
Thị nhau nở rộ
Mùa xuân hội tụ
Niềm vui nụ cười
Đào mai nở rộ
Đẹp hai phương trời.

Hát: Mùa xuân tươi xanh (khoảng 28 phút)

- GV giới thiệu ngắn gọn về tên và xuất xứ của bài hát.
- GV cho HS nghe bài hát kết hợp vận động cơ thể hoặc biểu lộ cảm xúc.
- GV hướng dẫn HS đọc lời ca (cá nhân đọc hoặc cả lớp cùng đọc), có thể đọc kết hợp vỗ tay theo tiết tấu lời ca.
- GV cho HS khởi động giọng hát.
- GV đàn và hát mẫu từng câu, cho HS tập hát mỗi câu một vài lần. HS hát nối tiếp câu hát thứ nhất và câu hát thứ hai, hát nối tiếp câu hát thứ ba và câu hát thứ tư. HS tập hát đoạn điệp khúc gồm câu hát thứ năm và câu hát thứ sáu được nhắc lại. GV sửa chỗ HS hát sai (nếu có).
- GV cho HS hát cả bài, kết hợp gõ đệm hoặc vỗ tay theo phách. GV hướng dẫn HS tập cách lấy hơi, thể hiện tình cảm vui tươi, rộn ràng.
- GV hướng dẫn HS tập trình bày bài hát theo nhóm, tổ hoặc cá nhân.
- GV giáo dục thái độ và phẩm chất cho HS biết yêu thiên nhiên và có những việc làm thực tế bảo vệ thiên nhiên.

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của tiết học này và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, hát hay, tích cực, sáng tạo,...

TIẾT 2

1. Ôn tập bài hát: *Mùa xuân tươi xanh* (khoảng 20 phút)

- GV cho HS nghe lại bài hát kết hợp vỗ tay hoặc vận động nhẹ nhàng.
- GV cho HS hát cùng nhạc đệm từ một đến hai lần, tập lấy hơi và thể hiện sắc thái.
- GV hướng dẫn HS tập hát đối đáp và hoà giọng. Tham khảo gợi ý dưới đây:

Người hát	Câu hát
HS nữ	<i>Xuân ban mai tươi xanh, chim mòng hót vui trên cành.</i>
HS nam	<i>Ngàn bông hoa tươi lung linh, cùng khoe sắc dưới nắng trong lành.</i>

HS nữ	<i>Tay trong tay vui ca, hát lời mến yêu quê nhà.</i>
HS nam	<i>Tình yêu thương trong tim ta, ngập trong ánh nắng vui chan hoà.</i>
Cả lớp	<i>Quê hương bao la, cho em bay xa. Em vui câu ca và mong xuân đến khắp mọi nhà.</i>

– GV hướng dẫn HS hát kết hợp vận động. Tham khảo gợi ý các động tác dưới đây:

Câu hát	Động tác
<i>Xuân ban mai tươi xanh, chùm miêng hót vui trên cành.</i>	Hai tay mở từ thấp vươn lên trên cao. Hai bàn tay khum trước miệng như chim hót.
<i>Ngân băng hoa tươi lung linh, cùng khoe sắc dưới nắng trong lành.</i>	Hai tay đưa lên cao. Hai tay đưa sang trái, sau đó sang phải.
<i>Tay trong tay vui ca, hát lời mến yêu quê nhà.</i>	Nắm tay bạn bên cạnh, nghiêng người sang trái, sau đó sang phải.
<i>Tình yêu thương trong tim ta, ngập trong ánh nắng vui chan hoà.</i>	Hai tay thu về lần lượt đặt lên ngực, người nghiêng sang trái, sang phải.
<i>Quê hương bao la, cho em bay xa.</i>	Hai tay vươn lên cao.
<i>Em vui câu ca</i>	Lần lượt tay trái đặt lên vai, sau đó tay phải.
<i>và mong xuân đến khắp mọi nhà.</i>	Hai tay mở rộng sang hai bên.

– GV cho HS tập trình bày bài hát theo hình thức đơn ca, tốp ca, đồng ca.

2. Vận dụng – Sáng tạo: Vỗ tay theo cặp đệm cho bài hát *Mùa xuân tươi xanh* (khoảng 15 phút)

- GV làm mẫu để HS quan sát: GV mời một HS đứng đối diện, đếm 1-2-3-4 nhịp nhàng; khi đếm 1 thì vỗ tay, khi đếm 2, 3 thì vỗ hai tay xuống đùi, khi đếm 4 thì vỗ hai tay vào tay của người đối diện.
- GV hướng dẫn HS luyện tập theo cặp từ chậm đến nhanh dần.
- GV hướng dẫn HS vừa hát, vừa vỗ tay theo cặp bài *Mùa xuân tươi xanh*.
- GV mời một vài cặp HS xung phong trình bày, các bạn nhận xét, đánh giá.

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của tiết học và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, hát hay, tích cực, sáng tạo,...

TIẾT 3

1. Đọc nhạc (khoảng 20 phút)

- GV dùng nhạc cụ lấy cao độ chuẩn, hướng dẫn HS đọc cao độ 6 nốt Đồ, Rê, Mi, Pha, Son, La kết hợp thể hiện kí hiệu bàn tay.
- GV hướng dẫn HS đọc một vài nét nhạc kết hợp thể hiện kí hiệu bàn tay, ví dụ: Đồ Rê Mi, Mi Pha Son, Son La Son, La Son La, Son Son Son, Mi Mi Mi, Son Pha Mi, Mi Rê Đồ.
- GV mời từng tổ đọc nhạc, kết hợp thể hiện kí hiệu bàn tay.
- GV cho HS đọc thêm từ một đến hai nét nhạc tương tự, HS chơi oản tù tì theo cặp, bạn thắng thì làm kí hiệu bàn tay, bạn thua thì đọc nhạc; một HS xung phong lên bảng làm kí hiệu bàn tay cho cả lớp đọc nhạc (đây là bài tập mở, có thể không thực hiện).

2. Vận dụng – Sáng tạo: Mô phỏng động tác chơi các nhạc cụ (khoảng 15 phút)

- GV cho HS nghe tiếng sáo và hướng dẫn: Đây là tiếng sáo, khi nghe thấy tiếng sáo thì chúng ta cần thực hiện động tác người thổi sáo. Tiếp theo, GV cho HS nghe tiếng trống và hướng dẫn HS thực hiện động tác người gõ trống. GV cho HS nghe tiếng đàn vi-ô-lông và hướng dẫn HS thực hiện động tác người chơi đàn.
- Lần lượt từng tổ, nhóm nghe âm thanh và mô phỏng động tác chơi các nhạc cụ, ví dụ:
 - + Tổ 1: tiếng đàn vi-ô-lông, tiếng trống.
 - + Tổ 2: tiếng trống, tiếng sáo.
 - + Tổ 3: tiếng sáo, tiếng đàn vi-ô-lông.
 - + Tổ 4: tiếng đàn vi-ô-lông, tiếng trống, tiếng sáo.

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của tiết học và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, đọc nhạc tốt, tích cực, sáng tạo,...

TIẾT 4

1. Nhạc cụ (khoảng 20 phút)

a) Luyện tập tiết tấu

- Luyện tập tiết tấu bằng nhạc cụ:

+ GV chơi tiết tấu làm mẫu, HS quan sát và lắng nghe. Sau đó, GV hướng dẫn HS chơi tiết tấu, vừa gõ nhạc cụ, vừa đếm (1-2-3-4-5):



+ GV hướng dẫn tổ, nhóm, cá nhân luyện tập; GV sửa sai cho HS (nếu có).

- Luyện tập tiết tấu bằng động tác tay, chân: GV chơi tiết tấu làm mẫu, HS quan sát và lắng nghe. Sau đó, GV cho các nhóm luyện tập và thể hiện tiết tấu.

b) Ứng dụng đệm cho bài hát: Mùa xuân tươi xanh

- Đệm cho bài hát bằng nhạc cụ:

+ GV làm mẫu vừa gõ đệm, vừa hát, HS quan sát và lắng nghe.

+ GV cho HS vừa gõ đệm, vừa hát, GV có thể phân công nhóm A gõ đệm, nhóm B hát,...

+ GV hướng dẫn tổ, nhóm, cá nhân luyện tập; GV sửa sai cho HS (nếu có).

- Đệm cho bài hát bằng động tác tay, chân: thực hiện tương tự các bước như trên.

2. Tìm những từ ẩn nấp trong ô chữ (khoảng 15 phút)

- GV hướng dẫn HS làm việc theo cặp, tìm những từ ẩn nấp trong ô chữ (không dùng bút tô vào SGK), chỉ ra từ đó nằm ở hàng nào, cột nào. Sau đó, GV gọi một số cặp trình bày kết quả.

- GV đánh giá và đưa ra đáp án đúng: mùa xuân, hoa đào, hoa mai, giao thừa.

E	D	S	C	V	B	N	M	L	P
O	I	U	Y	T	R	E	Û	Q	A
S	D	G	H	O	A	M	N	I	H
K	L	V	O	X	C	B	X	N	M
P	O	I	A	U	Y	T	Û	R	E
Q	A	S	Đ	D	G	H	À	K	L
X	C	V	À	B	N	M	N	P	O
G	I	A	O	T	H	Û	A	U	I
Y	T	R	E	Q	A	S	D	G	H
K	L	X	C	V	B	N	M	T	G

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của chủ đề và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, chơi nhạc cụ tốt, biết hợp tác, sáng tạo,...

ÔN TẬP

(Tiết 17)

1. Nghe nhạc (khoảng 8 phút)

- GV cùng HS nghe nhạc bài *Đi học* kết hợp vỗ tay đệm theo tiết tấu lời ca.
- GV cùng HS nghe nhạc bài *Hành khúc Thơ Nữ Kỹ* kết hợp gõ đệm bằng nhạc cụ.

2. Đọc nhạc (khoảng 7 phút)

- GV cho HS đọc cao độ 6 nốt Đô, Rê, Mi, Pha, Son, La kết hợp thể hiện kí hiệu bàn tay.

3. Hát: *Ngày mùa vui, Em thương thầy mến cô* (khoảng 20 phút)

- GV cho HS hát bài *Ngày mùa vui, Em thương thầy mến cô* cùng nhạc đệm.
- GV hướng dẫn các tổ tập biểu diễn bài hát, ví dụ:
 - + Tổ 1: *Ngày mùa vui* (song ca hát đối đáp).
 - + Tổ 2: *Em thương thầy mến cô* (tốp ca hát nối tiếp).
 - + Tổ 3: *Ngày mùa vui* (tốp ca hát kết hợp gõ đệm).
 - + Tổ 4: *Em thương thầy mến cô* (tốp ca hát kết hợp vận động).

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của tiết học này và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, hát hay, đọc nhạc tốt, tích cực,...

ÔN TẬP

(Tiết 18)

1. Thường thức âm nhạc (khoảng 7 phút)

- GV cho HS xem hình ảnh một số nhạc cụ để HS nhận ra nhạc cụ đã được tìm hiểu. Ví dụ: trống phách, trống nhỏ, song loan, trống cơm, sáo trúc,...
- GV cho HS nghe một đoạn của câu chuyện Thần đồng âm nhạc để HS nhớ được tên câu chuyện và nhân vật chính.

2. Nhạc cụ (khoảng 8 phút)

- GV yêu cầu HS chọn một nhạc cụ yêu thích.

- GV vỗ tay hoặc gõ tiết tấu đã học, yêu cầu HS thể hiện lại tiết tấu đó.
- GV hướng dẫn tổ 1 gõ tiết tấu đệm cho tổ 2 hát, tổ 3 gõ tiết tấu đệm cho tổ 4 hát.

3. Hát: *Lớp chúng ta đoàn kết, Mùa xuân tươi xanh* (khoảng 20 phút)

- GV cho HS hát bài *Lớp chúng ta đoàn kết, Mùa xuân tươi xanh* cùng thực đệm.
- GV hướng dẫn các tổ tập biểu diễn hai bài hát, ví dụ:
 - + Tổ 1: *Lớp chúng ta đoàn kết* (tốp ca hát kết hợp vận động).
 - + Tổ 2: *Mùa xuân tươi xanh* (tốp ca hát kết hợp gõ đệm).
 - + Tổ 3: *Lớp chúng ta đoàn kết* (tốp ca hát nối tiếp).
 - + Tổ 4: *Mùa xuân tươi xanh* (song ca hát đối đáp).
 - + Cả lớp: *Lớp chúng ta đoàn kết* (hát kết hợp vận động).

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của tiết học và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, hát hay, chơi nhạc cụ tốt, tích cực....

Chủ đề 5: ĐÓNG ĐAO

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề, HS:

- Hát đúng cao độ, trường độ bài *Bắc kim thang*. Hát rõ lời và thuộc lời, biết hát kết hợp gõ đệm, vận động đơn giản.
- Nghe và vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu bài hát *Cái Bông*.
- Chơi thanh phách, chuông và động tác tay, chân thể hiện được màn tiết tấu, biết ứng dụng để đệm cho bài hát *Bắc kim thang*.
- Biết cảm nhận về cao độ, trường độ, cường độ thông qua các hoạt động Vận dụng – Sáng tạo.
- Biết tự hào và giữ gìn bản sắc văn hoá của dân tộc.

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

* Chuẩn bị của GV

- Đàn phím điện tử.
- Chơi đàn và hát trôi chảy bài *Bắc kim thang*.
- Trống cái (cỡ trung bình) để chơi trò chơi *Bắc kim thang*.
- Tập một số động tác vận động cho bài *Cái Bông*.
- Video clip bài *Cái Bông*.
- Nhạc cụ chuông.

- Thể hiện đúng tiết tấu bằng nhạc cụ và động tác tay, chân.
- Thực hành các hoạt động Vận dụng – Sáng tạo.

*** Chuẩn bị của HS**

Có một trong số các nhạc cụ gõ như: song loan, thanh phách, trống nhỏ, chuông, tem-bô-rin, trai-en-gô.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết	Kế hoạch dạy học (dự kiến)
1	1. Hát: <i>Bắc kim thang</i>
2	1. Ôn tập bài hát: <i>Bắc kim thang</i> 2. Nghe nhạc: <i>Cái Bông</i>
3	1. Ôn tập bài hát: <i>Bắc kim thang</i> 2. Vận dụng – Sáng tạo: Phân biệt âm thanh dài – ngắn
4	1. Nhạc cụ 2. Vận dụng – Sáng tạo: Nói theo tiết tấu riêng của mình

TIẾT 1

Hoạt động khởi động (khoảng 10 phút)

GV tổ chức để HS chơi một trò chơi dân gian, ví dụ: *Rồng rắn lên mây, Nu na nu nống, Lộn cầu vòng*,... GV chọn một trò chơi cho phù hợp với không gian lớp học, sĩ số HS, năng lực tổ chức của GV... Nếu không tổ chức được thì cho HS xem video về một trò chơi dân gian.

Hát: Bắc kim thang (khoảng 25 phút)

- GV giới thiệu ngắn gọn về tên và xuất xứ của bài hát.
- GV cho HS nghe bài hát kết hợp vận động cơ thể hoặc biểu lộ cảm xúc.
- GV cho HS đọc lời ca (cá nhân đọc hoặc cả lớp cùng đọc), có thể đọc kết hợp vỗ tay theo tiết tấu lời ca. GV giải thích đây là bài hát đồng dao, gần liền với các trò chơi của trẻ em nên lời ca rất ngộ nghĩnh, sử dụng nhiều từ địa phương ở Nam Bộ.
- GV cho HS khởi động giọng hát.
- GV đàn và hát mẫu từng câu, cho HS tập hát mỗi câu một vài lần. HS hát nối tiếp câu hát thứ nhất và câu hát thứ hai, hát nối tiếp câu hát thứ ba và câu hát thứ tư, hát nối tiếp câu hát thứ năm và câu hát thứ sáu. GV sửa

chỗ HS hát sai (nếu có). GV hướng dẫn HS thể hiện được cách hát luyện
những tiếng: *lâm, thối, thối*.

- GV cho HS hát cả bài, kết hợp gõ đệm hoặc vỗ tay theo phách, GV hướng
dẫn HS tập cách lấy hơi, thể hiện tình cảm vui tươi.
- GV hướng dẫn HS tập trình bày bài hát theo nhóm, tổ hoặc cá nhân.

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của tiết học và khen ngợi các em có ý thức
luyện tập, hát hay, tích cực,...

TIẾT 2

1. Ôn tập bài hát: *Bắc kim thang* (khoảng 20 phút)

- GV cho HS nghe lại bài hát kết hợp vỗ tay hoặc vận động nhẹ nhàng.
- GV cho HS hát cùng nhạc đệm từ một đến hai lần, tập lấy hơi và thể hiện
sắc thái.
- GV cho HS hát kết hợp trò chơi *Bắc kim thang*.

Luật chơi: người chơi bị bịt mắt, sau mỗi câu hát thì quay tròn tại chỗ và cầm
đùi gõ vào mặt trống, trùng với tiếng vỗ tay của mọi người.

Chơi thứ: GV hướng dẫn cả lớp hát và vỗ tay trùng với những tiếng hát được
tô đậm:

Bắc kim thang cả làng hí hửng.

Cột đèn kéo là kèn bên cột.

Chú bán dầu qua cầu mả té.

Chú bán chè ở lụi làm chi.

Còn le le đánh trống thối kèn.

Còn bím bíp thối tò tí te tò te.

GV đóng vai người chơi, lượt thứ nhất không bị bịt mắt. GV cầm đùi đứng
trước trống, sau mỗi câu hát thì quay tròn tại chỗ và cầm đùi gõ vào mặt trống,
trùng với tiếng vỗ tay của HS. Thực hiện tương tự với 5 câu hát còn lại, sau mỗi
câu hát thì quay tròn theo chiều ngược lại để không bị chống mặt.

GV chơi thật, bị bịt mắt, thực hiện như trên. Sau đó, GV mời nhóm HS nam
chơi trò chơi với nhóm HS nữ, mỗi nhóm có 3 em. Mỗi câu hát nếu gõ đủ các tiếng
trống thì được một điểm, mỗi người được tối đa 6 điểm trong mỗi lượt chơi. Điểm
của nhóm là tổng điểm của 3 em.

2. Nghe nhạc: *Cái Bống* (khoảng 15 phút)

Cái Bống

Nhạc: Phan Trần Bồng

Lời: Ca dao

Vui tươi



Cái Bống là cái Bống bang, là cái Bống là cái Bống



bang. Khéo sảy t a khéo sảy cho mẹ của Bống nấu



com, cho mẹ nấu com. Mẹ Bống à đi chợ là chợ đường trơn. Bống



ra là ra gánh đỡ để chạy com là mưa ròng, để chạy com là mưa



ròng. Cái Bống là cái Bống bang, là cái Bống là cái Bống ngoan. Cái



Bống là cái Bống bang, là cái Bống là cái Bống ngoan.

- GV giới thiệu ngắn gọn về tên và tác giả của bài hát.
- GV cho HS nghe lần thứ nhất, rồi hỏi các em cảm nhận về bài hát. Ví dụ: Bài hát vui tươi hay tha thiết? Tốc độ bài hát này nhanh hay chậm? Người hát là trẻ em hay người lớn? Giọng hát là nam hay nữ? Hình thức hát là đơn ca hay tập ca?...
- GV cho HS nghe nhạc kết hợp gõ đệm, vận động cơ thể hoặc thực hiện động tác tay, chân phù hợp với nhịp điệu.
- GV đàn và hát một câu khoảng từ một đến hai lần, ví dụ *Bống ra là ra gánh đỡ để chạy com là mưa ròng, để chạy com là mưa ròng*, HS nào nhớ được lời ca thì xung phong hát lại câu đó. GV có thể thực hiện với câu hát khác.

- GV giáo dục thái độ và phẩm chất cho HS biết tự hào và giữ gìn bản sắc văn hoá của dân tộc.

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của tiết học và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, hát hay, tập trung nghe nhạc,...

TIẾT 3

1. Ôn tập bài hát: *Bắc kim thang* (khoảng 20 phút)

- GV cho HS nghe lại bài hát, kết hợp vỗ tay hoặc vận động nhẹ nhàng.
- GV cho HS hát cùng nhạc đệm từ một đến hai lần, tập lấy hơi và thể hiện sắc thái.
- GV hướng dẫn các tổ tiếp tục chơi trò chơi *Bắc kim thang*.

2. Vận dụng – Sáng tạo: *Phân biệt âm thanh dài – ngắn* (khoảng 15 phút)

- GV dùng nhạc cụ chơi hai nốt Mi, nốt thứ nhất ngân dài 4 phách, nốt thứ hai ngân 1 phách: Nếu HS nhận ra âm thanh ngân dài thì dang hai bàn tay xa nhau, nếu nhận ra âm thanh ngắn thì chụm hai bàn tay gần nhau. Thực hiện lần lượt với từng nhóm. GV có thể thay nốt Mi bằng nốt khác.
- GV hỏi: Trong cuộc sống, các em nghe thấy những âm thanh nào ngân dài? Hãy thể hiện lại âm thanh đó.

HS thể hiện tiếng còi tua hơi: tu...u...u...

- GV hỏi: Trong cuộc sống, các em nghe thấy những âm thanh nào ngắn ngắn? Hãy thể hiện lại âm thanh đó.

HS thể hiện tiếng đồng hồ (tích tắc, tích tắc) hoặc tiếng chim (cúc cu, cúc cu).

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của tiết học và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, hát hay, tích cực, sáng tạo,...

TIẾT 4

1. Nhạc cụ (khoảng 25 phút)

a) Cách chơi chuông

GV hướng dẫn HS chơi chuông đúng tư thế và đúng cách.

b) Luyện tập tiết tấu

- Luyện tập tiết tấu bằng nhạc cụ:

+ GV chơi tiết tấu làm mẫu, HS quan sát và lắng nghe. Sau đó, GV hướng dẫn HS chơi tiết tấu, vừa gõ nhạc cụ, vừa đếm (1-2-3-4-5-6).



+ GV hướng dẫn tổ, nhóm, cá nhân luyện tập; GV sửa sai cho HS (nếu có).

- Luyện tập tiết tấu bằng động tác tay, chân: GV chơi tiết tấu làm mẫu, HS quan sát và lắng nghe. Sau đó, GV cho các nhóm luyện tập và thể hiện tiết tấu.

c) Ứng dụng đệm cho bài hát: Bắc kim thang

- Đệm cho bài hát bằng nhạc cụ:

+ GV làm mẫu vừa gõ đệm, vừa hát, HS quan sát và lắng nghe.

+ GV cho HS vừa gõ đệm, vừa hát, GV có thể phân công nhóm A gõ đệm, nhóm B hát,...

+ GV hướng dẫn tổ, nhóm, cá nhân luyện tập; GV sửa sai cho HS (nếu có).

- Đệm cho bài hát bằng động tác tay, chân: thực hiện tương tự các bước như trên.

2. Vận dụng – Sáng tạo: Nói theo tiết tấu riêng của mình (khoảng 10 phút)

- GV làm mẫu vừa gõ tiết tấu vừa nói *Tôi nghe tiếng chim hát*. HS quan sát.

- GV hướng dẫn HS: GV vỗ tay hoặc gõ tiết tấu nào, thì HS vừa nói *Tôi nghe tiếng chim hát*, vừa vỗ tay theo đúng tiết tấu đó. Tham khảo ví dụ dưới đây:

<p>(1)</p>	<p>(2)</p>
<p>(3)</p>	<p>(4)</p>

- Sau khi đã tập nói câu *Tôi nghe tiếng chim hát* theo nhiều mẫu tiết tấu, HS luyện tập và xung phong nói theo tiết tấu riêng của mình.

Cuối tiết học, GV cần nhắc lại yêu cầu của chủ đề và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, chơi nhạc cụ tốt, tích cực, sáng tạo,...

CHỦ ĐỀ 6: EM YÊU ÂM NHẠC

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề, HS:

- Hát đúng cao độ, trường độ bài *Mùa vui*. Hát rõ lời và thuộc lời, biết hát kết hợp gõ đệm, vận động đơn giản.
- Nghe bài hát *Cây cầu Luân-đôn* kết hợp chơi trò chơi.
- Nhận biết được hình dáng của đàn phím điện tử.
- Đọc được nhạc đúng tên nốt, đúng cao độ mẫu âm với nốt Son, La theo kí hiệu bàn tay.
- Biết cảm nhận về cao độ, trường độ, cường độ, âm sắc thông qua các hoạt động Vận dụng – Sáng tạo.
- Tích cực tham gia các hoạt động tập thể.

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

* Chuẩn bị của GV

- Đàn phím điện tử.
- Chơi đàn và hát trôi chảy bài *Mùa vui*, một số động tác vận động cho bài *Mùa vui*.
- Nắm vững cách tổ chức trò chơi kết hợp với bài hát *Cây cầu Luân-đôn*.
- Video clip bài hát *Cây cầu Luân-đôn*.
- Thể hiện thuần thục kí hiệu bàn tay các nốt nhạc.
- Thực hành các hoạt động Vận dụng – Sáng tạo.
- Làm file âm thanh (đĩa nhạc hoặc MP3) cô âm thanh của trống, kèn, vi-ô-lông, đàn phím điện tử nối tiếp nhau, âm thanh mỗi nhạc cụ dài khoảng từ 10 đến 15 giây.

* Chuẩn bị của HS

Có một trong số các nhạc cụ gõ như: song loan, thanh phách, trống nhỏ, chuông, tem-bơ-rin, trai-en-gô.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết	Kế hoạch dạy học (dự kiến)
1	1. Hát: <i>Mùa vui</i>
2	1. Ôn tập bài hát: <i>Mùa vui</i> 2. Thường thức âm nhạc: Tìm hiểu nhạc cụ: Đàn phím điện tử

3	1. Nghe nhạc: <i>Cây cầu Luân-đôn</i> 2. Vận dụng - Sáng tạo: Mô phỏng động tác chơi các nhạc cụ
4	1. Đọc nhạc 2. Vận dụng - Sáng tạo: Thể hiện nhịp điệu bằng ngôn ngữ

TIẾT 1

Hoạt động khởi động (khoảng 5 phút)

GV yêu cầu HS thể hiện một câu hát mà em yêu thích. GV hướng dẫn các em chọn câu hát trong những bài đã học.

Hát: Mùa vui (khoảng 30 phút)

- GV giới thiệu ngắn gọn về tên bài hát, tác giả và nội dung của bài hát.
- GV cho HS nghe bài hát kết hợp vận động cơ thể hoặc biểu lộ cảm xúc.
- GV cho HS đọc lời ca (cả nhân đọc hoặc cả lớp cùng đọc), có thể đọc kết hợp vỗ tay theo tiết tấu lời ca. GV có thể hỏi: Những từ nào xuất hiện nhiều lần trong bài hát?
- GV cho HS khởi động giọng hát.
- GV đàn và hát mẫu từng câu, cho HS tập hát mỗi câu một vài lần. HS hát nối tiếp câu hát thứ nhất và câu hát thứ hai, hát nối tiếp câu hát thứ ba và câu hát thứ tư. GV sửa chỗ HS hát sai (nếu có).
- GV cho HS hát cả bài, kết hợp sử dụng nhạc cụ gõ để gõ đệm theo tiết tấu lời ca, duy trì tốc độ ổn định.
- GV hướng dẫn HS tập cách lấy hơi, thể hiện tình cảm vui tươi.
- GV hướng dẫn HS tập trình bày bài hát theo nhóm, tổ hoặc cá nhân.

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của tiết học và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, hát hay, tích cực....

TIẾT 2

1. Ôn tập bài hát: Mùa vui (khoảng 20 phút)

- GV cho HS nghe lại bài hát kết hợp vỗ tay hoặc vận động nhẹ nhàng.
- GV cho HS hát cùng nhạc đệm từ một đến hai lần, tập lấy hơi và thể hiện sắc thái.
- GV cho HS hát đối đáp với tiếng đàn, ví dụ: GV đàn giai điệu câu một - HS hát câu hai - GV đàn giai điệu câu ba - HS hát câu bốn....

– GV hướng dẫn HS tập hát nối tiếp. Tham khảo gợi ý dưới đây:

Người hát	Câu hát
Tổ 1	<i>Cùng nhau múa xung quanh vòng, cùng nhau múa cùng vui.</i>
Tổ 2	<i>Cùng nhau múa xung quanh vòng, vui cùng nhau múa đều.</i>
Tổ 3	<i>Nắm tay nhau, bắt tay nhau, vui cùng vui múa ca.</i>
Tổ 4	<i>Nắm tay nhau, bắt tay nhau, vui cùng vui múa đều.</i>

– GV hướng dẫn HS hát kết hợp vận động. Tham khảo gợi ý các động tác dưới đây:

Câu hát	Động tác
<i>Cùng nhau múa xung quanh vòng, cùng nhau múa cùng vui.</i>	Hai tay đan chéo nhau đưa từ thấp lên cao. Hai tay ngang vai, bàn tay lắc nhẹ.
<i>Cùng nhau múa xung quanh vòng, vui cùng nhau múa đều.</i>	Hai tay đan chéo nhau đưa từ thấp lên cao. Hai tay ngang vai, bàn tay lắc nhẹ.
<i>Nắm tay nhau, bắt tay nhau, vui cùng vui múa ca.</i>	Cầm tay bạn bên cạnh nghiêng người sang trái, sau đó nghiêng sang phải, đưa hai tay từ hông sang hai bên.
<i>Nắm tay nhau, bắt tay nhau, vui cùng vui múa đều.</i>	Cầm tay bạn bên cạnh nghiêng người sang trái, sau đó nghiêng sang phải, đưa hai tay lên cao vẫy sang trái, sau đó sang phải.

– GV cho HS tập biểu diễn bài hát theo hình thức cá nhân, theo cặp hoặc nhóm.

2. Thường thức âm nhạc: Tìm hiểu nhạc cụ: Đàn phím điện tử (khoảng 15 phút)

– GV giới thiệu: Đàn phím điện tử là loại nhạc cụ điện tử, có thể mô phỏng âm thanh của nhiều loại nhạc cụ và có nhiều tính năng khác, được chơi bằng cách bấm ngón tay lên bàn phím.

– GV giới thiệu để HS biết về tư thế và cách chơi đàn phím điện tử.

– GV mời HS nào biết chơi nhạc cụ này lên trình bày một bản nhạc.

– GV cho HS xem video, nhận biết được đàn phím điện tử trong tiết mục biểu diễn.

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của tiết học và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, hát hay, tích cực,...

TIẾT 3

1. Nghe nhạc: *Cây cầu Luân-đôn* (khoảng 25 phút)

Cây cầu Luân-đôn

Nhạc: Anh



Lon - don Bridge is fall - ing down, fall - ing down, fall - ing down.



Lon - don Bridge is fall - ing down. My fair la - dy.

- GV giới thiệu ngắn gọn về tên và xuất xứ bài hát: Cây cầu Luân-đôn là một bài hát của trẻ em nước Anh, dùng để vừa hát, vừa chơi (giống bài đồng dao của Việt Nam).
- GV cho HS nghe lần thứ nhất, rồi hỏi các em cảm nhận về bài hát. Ví dụ: Bài hát vui tươi hay tha thiết? Tốc độ bài hát này nhanh hay chậm? Bài hát phù hợp với nhảy múa hay trò chơi?
- GV hướng dẫn HS hát lời Việt:



Đi đến đây ta cùng vui chơi. Nào bạn ơi cùng vui chơi.



Mau bước qua cây cầu theo lối. Cầu sắp gãy rồi.

- GV cho HS vừa nghe nhạc, vừa chơi trò chơi: Cây cầu được làm từ 2 đến 3 cặp HS (từ 4 đến 6 em) đứng đối diện, chạm hai tay giơ lên cao, mỗi cặp dân cách khoảng 1m. Từ 10 đến 12 bạn khác phải đi đều theo vòng tròn (hoặc hình số 8) chui qua cây cầu này. GV mở nhạc, đến câu cuối trong bài hát, những HS làm cầu sẽ cùng nhau kéo tay xuống, nếu bắt được bạn nào chưa kịp chui qua thì bạn đó phải thay thế làm cầu.

2. Vận dụng – Sáng tạo: Mô phỏng động tác chơi các nhạc cụ (khoảng 10 phút)

- GV cho HS nghe tiếng trống và hướng dẫn: Đây là tiếng trống, khi nghe thấy tiếng trống thì chúng ta cần thực hiện động tác người gõ trống. Tiếp

theo, GV cho HS nghe tiếng kèn và hướng dẫn HS thực hiện động tác người thổi kèn. GV cho HS nghe tiếng đàn vi-ô-lông và hướng dẫn HS thực hiện động tác người chơi đàn. GV cho HS nghe tiếng đàn pi-a-nô và hướng dẫn HS thực hiện động tác người chơi đàn.

- Lần lượt từng tổ, nhóm nghe âm thanh và mô phỏng động tác chơi các nhạc cụ, ví dụ:

Tổ 1: tiếng trống, tiếng kèn, tiếng đàn vi-ô-lông.

Tổ 2: tiếng kèn, tiếng đàn vi-ô-lông, tiếng đàn pi-a-nô.

Tổ 3: tiếng đàn vi-ô-lông, tiếng đàn pi-a-nô, tiếng trống.

Tổ 4: tiếng đàn pi-a-nô, tiếng trống, tiếng kèn.

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của tiết học và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, nghe nhạc tích cực, sáng tạo.

TIẾT 4

1. Đọc nhạc (khoảng 20 phút)

- GV dùng nhạc cụ lấy cao độ chuẩn, hướng dẫn HS đọc 2 nốt Son, La kết hợp thể hiện kí hiệu bàn tay.

- GV cho tổ 1 và tổ 2 chỉ đọc nốt Son, tổ 3 và tổ 4 chỉ đọc nốt La.



Khi HS đọc nhạc đúng yêu cầu, GV đổi lại nhiệm vụ của các tổ.

- Từng cặp HS đọc nhạc, mỗi bạn chỉ đọc một nốt.

2. Vận dụng - Sáng tạo: Thể hiện nhịp điệu bằng ngôn ngữ (khoảng 15 phút)

- GV làm mẫu, đọc và vỗ tay theo mẫu tiết tấu thứ nhất (SGK trang 41), HS quan sát, lắng nghe.



- GV hướng dẫn HS luyện tập mẫu tiết tấu thứ nhất theo hình thức nhóm, tổ. Kết hợp đọc và luyện tập tiết tấu bằng động tác tay, chân.

- GV làm mẫu, đọc và vỗ tay theo mẫu tiết tấu thứ hai (SGK trang 41), HS quan sát, lắng nghe.



Nhịp điệu nhịp điệu rộn ràng

- GV hướng dẫn HS luyện tập mẫu tiết tấu thứ hai theo hình thức nhóm, tổ (tương tự mẫu tiết tấu thứ nhất).
- GV hướng dẫn HS thực hiện nối tiếp hoặc đồng thời hai mẫu tiết tấu, sau đó kết hợp hát bài *Mùa vui* (bài tập mở, có thể không thực hiện).
- GV giáo dục thái độ và phẩm chất cho HS để tích cực tham gia các hoạt động tập thể.

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của chủ đề và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, hát hay, đọc nhạc tốt, tích cực, sáng tạo,...

Chủ đề 7: TÌNH BẠN

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề, HS:

- Hát đúng cao độ, trường độ bài *Tình bạn*. Hát rõ lời và thuộc lời, biết hát kết hợp gõ đệm, vận động đơn giản.
- Nghe và vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu bài hát *Hái hoa bên rừng*.
- Chơi tem-be-rin, chuông và động tác tay, chân thể hiện được mẫu tiết tấu, biết ứng dụng để đệm cho bài hát *Tình bạn*.
- Biết cảm nhận về cao độ, trường độ, cường độ thông qua các hoạt động Vận dụng - Sáng tạo.
- Không phân biệt đối xử, chia rẽ các bạn.

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

* Chuẩn bị của GV

- Đàn phím điện tử.
- Chơi đàn và hát trời chày bài *Tình bạn*.
- Tập một số động tác vận động cho bài *Tình bạn* và bài *Hái hoa bên rừng*.
- Video clip bài *Hái hoa bên rừng*
- Thể hiện đúng tiết tấu bằng nhạc cụ và động tác tay, chân.
- Thực hành các hoạt động Vận dụng - Sáng tạo.

* Chuẩn bị của HS

Có một trong số các nhạc cụ gõ như: song loan, thanh phiách, trống nhỏ, chuông, tem-be-rin, trai-en-gô.

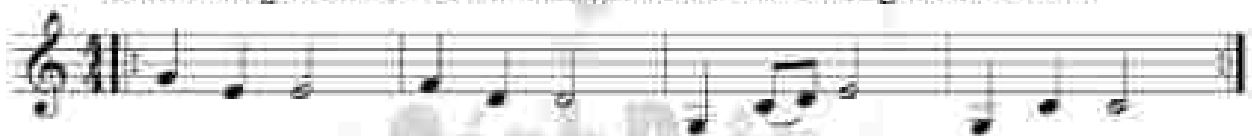
III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết	Kế hoạch dạy học (dự kiến)
1	1. Hát: <i>Tình bạn</i>
2	1. Ôn tập bài hát: <i>Tình bạn</i> 2. Vận dụng – Sáng tạo: Vận động theo tiếng đàn
3	1. Nghe nhạc: <i>Hát hoa bên rừng</i> 2. Vận dụng – Sáng tạo: Vỗ tay với các nhịp độ khác nhau
4	1. Nhạc cụ 2. Vận dụng – Sáng tạo: Hát theo cách riêng của mình

TIẾT 1

Hoạt động khởi động (*khoảng 8 phút*)

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: *Kết bạn*.
- Hai nhóm tham gia, mỗi nhóm có từ 4 đến 5 em, đứng theo hàng, người sau bám vai người trước. Cả hai nhóm vịn đi theo vòng tròn vịn hát:



Đi vòng tròn, đi vòng tròn. Đi đều bước bạn thân ơi.

Hát xong, hai bạn đứng đầu hàng quay trở lại, người thua phải đứng vào cuối hàng bên người thắng. Cuộc chơi diễn ra tiếp tục. Có thể tổ chức chơi theo 4 nhóm. Sau 4 lượt chơi, hàng nào có nhiều người nhất là chiến thắng.

Hát: *Tình bạn* (khoảng 27 phút)

- GV giới thiệu ngắn gọn về tên và nội dung của bài hát.
- GV cho HS đọc lời ca (cá nhân đọc hoặc cả lớp cùng đọc), có thể đọc kết hợp vỗ tay theo tiết tấu lời ca.
- GV cho HS nghe bài hát kết hợp vận động cơ thể hoặc biểu lộ cảm xúc.
- GV cho HS khởi động giọng hát.
- GV đàn và hát mẫu từng câu, hướng dẫn HS tập hát mỗi câu một vài lần. HS hát nối tiếp câu hát thứ nhất và câu hát thứ hai, hát nối tiếp câu hát thứ ba và câu hát thứ tư. GV sửa chỗ HS hát sai (nếu có).
- GV cho HS hát cả bài, kết hợp gõ đệm hoặc vỗ tay theo phách. GV hướng

đẫn HS tập cách lấy hơi, thể hiện tình cảm vui tươi, nhí nhảnh.

– GV hướng dẫn HS tập trình bày bài hát theo nhóm, tổ hoặc cá nhân.

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của tiết học và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, hát hay, tích cực, sáng tạo.

TIẾT 2

1. Ôn tập bài hát: *Tình bạn* (khoảng 25 phút)

– GV cho HS nghe lại bài hát kết hợp vỗ tay hoặc vận động nhẹ nhàng.

– GV cho HS hát cùng nhạc đệm từ một đến hai lần, tập lấy hơi và thể hiện sắc thái.

– GV hướng dẫn HS tập hát kết hợp gõ đệm theo phách.

– GV hướng dẫn HS tập hát đối đáp. Tham khảo gợi ý dưới đây:

Người hát	Câu hát
HS nữ	<i>Tình bạn thân bên nhau ta xây khung trời mơ ước.</i>
HS nam	<i>Tình bạn thân bên nhau ta luôn tiến về phía trước.</i>
HS nữ	<i>Tình bạn vui nào lúc tiếng cười, hãy hát vang lên cho yêu đời,</i>
HS nam	<i>sẽ mãi mang theo trong trái tim muốn vẫn yêu thương.</i>

– GV hướng dẫn HS hát kết hợp vận động. Tham khảo gợi ý các động tác dưới đây:

Câu hát	Động tác
<i>Tình bạn thân bên nhau ta xây khung trời mơ ước.</i>	Hai tay vạt chéo đặt lên ngực, hai tay mở rộng sang hai bên.
<i>Tình bạn thân bên nhau ta luôn tiến về phía trước.</i>	Cầm tay bạn bên cạnh người nghiêng sang bên trái, sau đó sang phải đến hết câu nhạc.
<i>Tình bạn vui nào lúc tiếng cười, hãy hát vang lên cho yêu đời,</i>	Hai bàn tay chụm lại để phía dưới cằm, hai tay đẩy sang trái, đẩy sang phải.
<i>sẽ mãi mang theo trong trái tim muốn vẫn yêu thương.</i>	Hai bàn tay chụm lại thành hình trái tim đặt trước ngực, hai tay đưa từ ngực ra bên ngoài mở rộng ra bên ngoài.

– GV cho HS tập biểu diễn bài hát theo hình thức cá nhân, theo cặp hoặc nhóm.

- GV giáo dục thái độ và phẩm chất cho HS để không phân biệt đối xử, chia rẽ các bạn.

2. Vận dụng – Sáng tạo: Vận động theo tiếng đàn (khoảng 10 phút)

- GV đàn, HS lắng nghe và vận động theo hướng dẫn. GV cho HS đứng thành vòng tròn, vận động phù hợp với âm thanh. HS có thể đứng thành vòng tròn to bên ngoài, bên trong là một số vòng nhỏ, mỗi vòng nhỏ có từ 4 HS trở lên.

Âm thanh	Vận động
	Nốt Mi: vỗ tay. Nốt Son: vỗ tay phải vào bàn tay trái của bạn đứng cạnh.
Im lặng	Nghỉ ngơi.
	Vỗ tay xuống đùi.
	Vỗ tay lên cao.
	Giậm chân.

- GV đàn với nhịp độ nhanh dần, để HS vận động phù hợp với nhịp độ.

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của tiết học và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, hát hay, tích cực, sáng tạo,...

TIẾT 3

1. Nghe nhạc: *Hái hoa bên rừng* (khoảng 15 phút)

Hái hoa bên rừng

Đàn ca Gia-rai (Tây Nguyên)
Lời mới: Hoàng Anh

Ta đi hái hái hoa bên rừng, nghe nghe
(Ta đi) hái trái ngon trong rừng, nghe nào

tiếng suối reo không ngừng. Hoa hoa thơm đang đợi chờ, bao mơ
ước đang đợi chờ. Con chim trắng bay lượn vòng, nghe chim

Ta đi... hát vui trong lòng

- GV giới thiệu ngắn gọn về tên và tác giả của bài hát.
- GV cho HS nghe lần thứ nhất, rồi hỏi các em cảm nhận về bài hát. Ví dụ: Bài hát vui tươi hay tha thiết? Tốc độ bài hát này nhanh hay chậm? Người hát là trẻ em hay người lớn? Giọng hát là nam hay nữ? Hình thức hát là đơn ca hay tập ca?...
- GV cho HS nghe nhạc kết hợp gõ, vỗ tay theo tiết tấu lời ca.
- GV đàn và hát một câu khoảng từ một đến hai lần, ví dụ *Hoa hoa thơm đang đợi chờ, bao mơ ước đang đợi chờ*; HS nào nhớ được lời ca thì xung phong hát lại câu đó. GV có thể thực hiện với câu hát khác.

2. Vận dụng – Sáng tạo: Vỗ tay với các nhịp độ khác nhau (khoảng 15 phút)

- GV làm mẫu: cách vỗ tay với âm thanh to nhỏ khác nhau.
- GV hướng dẫn HS luyện tập.
 - + Tổ 1: Vỗ tay với nhịp độ nhanh (2 bàn tay để rất gần nhau).
 - + Tổ 2: Vỗ tay với nhịp độ nhanh vừa (2 bàn tay để gần).
 - + Tổ 3: Vỗ tay với nhịp độ chậm vừa (2 bàn tay để hơi xa).
 - + Tổ 4: Vỗ tay với nhịp độ chậm (2 bàn tay để xa nhau).
- Trò chơi vỗ tay theo kí hiệu bàn tay.
- GV giơ một ngón tay thì tổ 1 vỗ; GV giơ hai ngón tay thì tổ 2 vỗ; GV giơ ba ngón tay thì tổ 3 vỗ; GV giơ bốn ngón tay thì tổ 4 vỗ; GV nắm bàn tay thì tất cả im lặng; GV xòe bàn tay lên và vẫy thì cả bốn tổ cùng vỗ tay.
- GV gọi HS xung phong lên điều khiển trò chơi.

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của tiết học và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, nghe nhạc và gõ đệm tốt, sáng tạo,...

TIẾT 4

1. Nhạc cụ (khoảng 20 phút)

a) Luyện tập tiết tấu

– Luyện tập tiết tấu bằng nhạc cụ:

+ GV chơi tiết tấu làm mẫu, HS quan sát và lắng nghe. Sau đó, GV hướng dẫn HS chơi tiết tấu, vừa gõ nhạc cụ, vừa đếm (1-2-3-4-5):



+ GV hướng dẫn tổ, nhóm, cá nhân luyện tập; GV sửa sai cho HS (nếu có).

– Luyện tập tiết tấu bằng động tác tay, chân: GV chơi tiết tấu làm mẫu, HS quan sát và lắng nghe. Sau đó, GV cho các nhóm luyện tập và thể hiện tiết tấu.

b) Ứng dụng đệm cho bài hát: *Tình bạn*

– Đệm cho bài hát bằng nhạc cụ:

+ GV làm mẫu vừa gõ đệm, vừa hát, HS quan sát và lắng nghe.

+ GV cho HS vừa gõ đệm, vừa hát, GV có thể phân công nhóm A gõ đệm, nhóm B hát,...

+ GV hướng dẫn tổ, nhóm, cá nhân luyện tập; GV sửa sai cho HS (nếu có).

– Đệm cho bài hát bằng động tác tay, chân: thực hiện tương tự các bước như trên.

2. Vận dụng – Sáng tạo: Hát theo cách riêng của mình (khoảng 15 phút)

– GV làm mẫu, vừa đàn vừa hát, HS chú ý lắng nghe.



Tên tôi là Thanh Tú. Tên tôi là Trường Sơn.



Tên tôi là Yến Trang. Tên chúng mình đều đẹp.

– GV hướng dẫn HS hát theo giai điệu trên.

– GV thay tên một vài HS trong lớp để hát tương ứng với cao độ trên hoặc có thể hát với những giai điệu khác.

– GV mời một vài HS hát về tên của mình.

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của chủ đề và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, chơi nhạc cụ tốt, tích cực, sáng tạo,...

Chủ đề 8: LOÀI VẬT EM YÊU

I. MỤC TIÊU

Sau chủ đề, HS:

- Hát đúng cao độ, trường độ bài *Chú ếch con*. Hát rõ lời và thuộc lời, biết hát kết hợp gõ đệm, vận động đơn giản.
- Nghe và kể lại câu chuyện Bài hát về chú voi con theo hình ảnh minh họa.
- Đọc nhạc đúng tên nốt, đúng cao độ mẫu âm với nốt Đô, Rê, Mi, Pha, Son, La theo kí hiệu bàn tay.
- Chơi song loan, trống nhỏ và động tác tay, chân thể hiện được mẫu tiết tấu, biết ứng dụng gõ đệm cho bài hát *Chú ếch con*.
- Biết cảm nhận về cao độ, trường độ, cường độ thông qua các hoạt động Vận dụng – Sáng tạo.
- Có ý thức chăm sóc, bảo vệ các con vật có ích.

II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

* Chuẩn bị của GV

- Đàn phím điện tử.
- Chơi đàn và hát trôi chảy bài *Chú ếch con*.
- Tập một số động tác vận động cho bài *Chú ếch con*.
- Video clip, file âm thanh của một số loài vật (Animal sounds for children/ Animal sounds for kids); bản nhạc (không lời) bài *Chú voi con ở Bàn Đôn*.
- Thẻ hiện thuận thực kí hiệu bàn tay các nốt nhạc.
- Thẻ hiện đúng tiết tấu bằng nhạc cụ và động tác tay, chân.
- Thực hành các hoạt động Vận dụng – Sáng tạo.

* Chuẩn bị của HS

Có một trong số các nhạc cụ gõ như: song loan, thanh phách, trống nhỏ, chuông, tem-bơ-rin, trui-en-gỗ.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết	Kế hoạch dạy học (dự kiến)
1	1. Hát: <i>Chú ếch con</i> 2. Vận dụng – Sáng tạo: Phân biệt âm thanh to – nhỏ
2	1. Ôn tập bài hát: <i>Chú ếch con</i> 2. Đọc nhạc 3. Vận dụng – Sáng tạo: Mô phỏng âm thanh cao – thấp theo sơ đồ
3	1. Nhạc cụ 2. Thường thức âm nhạc: Câu chuyện âm nhạc: Bài hát về chú voi con 3. Vận dụng – Sáng tạo: Tìm những từ ẩn trong ô chữ

TIẾT 1

Hoạt động khởi động (khoảng 5 phút)

- GV yêu cầu HS lắng nghe và cảm nhận âm thanh của một số loài vật.
- GV cho HS xem video và nghe tiếng chim hót, mèo, chó, bò, gà,... Tiếp theo, HS chỉ nghe âm thanh và đoán đó là tiếng của những con vật nào.

1. Hát: Chú ếch con (khoảng 23 phút)

- GV giới thiệu ngắn gọn về tên bài hát, tác giả và nội dung của bài hát.
- GV cho HS đọc lời ca (cá nhân đọc hoặc cả lớp cùng đọc), có thể đọc kết hợp vỗ tay theo tiết tấu lời ca. GV giải thích "hồ bom" nghĩa là hồ sâu được hình thành do quả bom rơi xuống (giống như ao cá); "vây sơn" nghĩa là vây cá màu đỏ; "mê li" nghĩa là rất hay.
- GV cho HS nghe bài hát kết hợp vận động cơ thể hoặc biểu lộ cảm xúc.
- GV cho HS khởi động giọng hát.
- GV đàn và hát mẫu từng câu, hướng dẫn HS tập hát mỗi câu một vài lần. HS hát nối tiếp câu hát thứ nhất và câu hát thứ hai, hát nối tiếp câu hát thứ ba và câu hát thứ tư. GV sửa chỗ HS hát sai (nếu có).
- GV cho HS hát lời 1, kết hợp gõ đệm hoặc vỗ tay theo nhịp. GV hướng dẫn HS tập cách lấy hơi, thể hiện tình cảm vui tươi.
- GV hướng dẫn HS tập trình bày lời 1 theo nhóm, tổ hoặc cá nhân.
- GV giáo dục thái độ và phẩm chất cho HS về ý thức chăm sóc, bảo vệ các con vật có ích.

2. Vận dụng – Sáng tạo: Phân biệt âm thanh to – nhỏ (khoảng 7 phút)

- GV dùng trống gõ âm thanh to hoặc nhỏ. Sau đó, mời nhóm từ 4 đến 5 HS đi chuyên tự do, nếu HS nhận thấy âm thanh to thì giậm mạnh chân, nếu nhận thấy âm thanh nhỏ thì bước nhón chân, còn âm thanh vừa phải thì bước đều.
- GV hỏi: Trong cuộc sống, các em nghe thấy những âm thanh nào vang to? Hãy thể hiện lại âm thanh đó.

HS thể hiện tiếng còi ở to: toe...toe...toe.

- GV hỏi: Trong cuộc sống, các em nghe thấy những âm thanh nào vang nhỏ? Hãy thể hiện lại âm thanh đó.

HS thể hiện tiếng đồng hồ (tích tắc, tích tắc) hoặc tiếng chim (chích chích).

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của tiết học và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, hát hay, đọc nhạc tốt, sáng tạo,...

TIẾT 2

1. Ôn tập bài hát: Chú ếch con (khoảng 18 phút)

- GV cho HS nghe lại bài hát kết hợp vỗ tay hoặc vận động nhẹ nhàng.

- GV cho HS hát lời 1 cùng nhạc đệm từ một đến hai lần, tập lấy hơi và thể hiện sắc thái.
- GV hướng dẫn HS tự tập hát lời 2.
- GV hướng dẫn HS tập hát nối tiếp. Tham khảo gợi ý dưới đây:

Người hát	Câu hát
Tổ 1	<i>Kia chú là chú ếch con có đôi là đôi mắt tròn.</i>
Tổ 2	<i>Chú ngỗng học bơi một mình bên hồ bươm kể vườn xoan.</i>
Tổ 3	<i>Bao nhiêu chú trẻ non cùng bao cổ cỏ rỏ rơn.</i>
Tổ 4	<i>Tung tăng chiếc váy son nhịp theo tiếng ếch vung đôn.</i>

Hát lời 2 tương tự.

- GV hướng dẫn HS hát kết hợp vận động. Tham khảo gợi ý các động tác dưới đây:

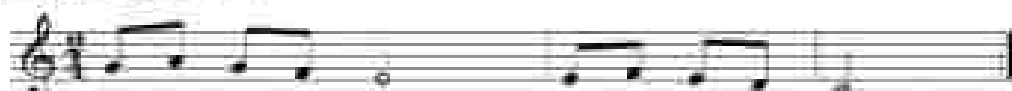
Câu hát	Động tác
<i>Kia chú là chú ếch con có đôi là đôi mắt tròn.</i>	Tay trái chống hông, ngón trỏ tay phải chỉ bên phải, hai bàn tay đưa lên mắt, ngón trỏ và ngón cái chạm vào nhau mở phòng đôi mắt.
<i>Chú ngỗng học bơi một mình bên hồ bươm kể vườn xoan.</i>	Hai tay để trước ngực, hai bàn tay ngửa lên mở phòng quyển sách, người đứng đưa.
<i>Bao nhiêu chú trẻ non cùng bao cổ cỏ rỏ rơn.</i>	Tay trái đưa từ ngực mở rộng ra ngoài, tay phải để lên hông, tay phải đưa từ ngực mở rộng ra ngoài, tay trái để lên hông.
<i>Tung tăng chiếc váy son nhịp theo tiếng ếch vung đôn.</i>	Hai tay chống hông bàn tay hướng về phía sau vẩy vẩy đồng thời quay quanh mình một vòng.
<i>Kia chú là chú ếch con bé ngoan là ngoan nhất nhà.</i>	Tay trái chống hông, ngón trỏ tay phải chỉ bên phải, hai tay mở hẹp sang hai bên.
<i>Chú học thuộc bài xong rồi chú hát thi cùng học mi.</i>	Hai bàn tay để trước ngực, hai bàn tay ngửa lên mở phòng quyển sách, người đứng đưa, tay trái chống hông, tay phải đưa lên miệng mở phòng cứ chỉ cầm micro.
<i>Bao nhiêu chú chim ri cùng bao cỏ rỏ rphi.</i>	Tay trái chống hông, ngón trỏ tay phải đưa từ trái qua phải, tay phải chống hông, ngón trỏ tay trái đưa từ phải qua trái.

Nghe tiếng hát mở li căng vui thích chỉ cười khi.

Hai tay khum lại lần lượt để trước tay trái rồi sang tay phải, hai tay mở hợp sang hai bên.

2. Đọc nhạc (khoảng 10 phút)

- GV dùng nhạc cụ lấy cao độ chuẩn, hướng dẫn HS đọc cao độ 6 nốt Đô, Ré, Mi, Pha, Son, La kết hợp thể hiện kí hiệu bàn tay.
- GV cho HS đọc nét nhạc dưới đây kết hợp thể hiện kí hiệu bàn tay, với nhịp độ vừa phải.



- GV mời từng tổ đọc nhạc, kết hợp thể hiện kí hiệu bàn tay.

3. Vận dụng – Sáng tạo: Mô phỏng âm thanh cao – thấp theo sơ đồ (khoảng 7 phút)

- GV làm mẫu: vẽ sơ đồ thứ nhất lên bảng hoặc trang giấy; GV dùng ngón trỏ chỉ hướng chuyển động của sơ đồ, kết hợp thể hiện âm thanh bằng âm U với tốc độ vừa phải, tương ứng cao độ nốt Đô, Mi, Son.
- GV hướng dẫn cả lớp luyện tập Mô phỏng âm thanh theo sơ đồ với tốc độ nhanh, chậm khác nhau; với cường độ to, nhỏ khác nhau; với nguyên âm khác nhau (ví dụ: A, O, I, O, E, ...).

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của tiết học và khen ngợi các em cố ý thức luyện tập, hát hay, đọc nhạc tốt, sáng tạo; ...

TIẾT 3

1. Nhạc cụ (khoảng 13 phút).

a) Luyện tập tiết tấu

- Luyện tập tiết tấu bằng nhạc cụ:
 - + GV chơi tiết tấu làm mẫu, HS quan sát và lắng nghe. Sau đó, GV hướng dẫn HS chơi tiết tấu, vừa gõ nhạc cụ, vừa đếm (1-2-3, 4-5-6-7-8).



- + GV hướng dẫn tổ, nhóm, cá nhân luyện tập; GV sửa sai cho HS (nếu có).
- Luyện tập tiết tấu bằng động tác tay, chân: GV chơi tiết tấu làm mẫu, HS quan sát và lắng nghe. Sau đó, GV cho các nhóm luyện tập và thể hiện tiết tấu.

b) Ứng dụng đệm cho bài hát: Chú lính con

- Đệm cho bài hát bằng nhạc cụ:
 - + GV làm mẫu vòm gõ đệm, vừa hát, HS quan sát và lắng nghe.

- + GV cho HS vừa gõ đệm, vừa hát, GV có thể phân công nhóm A gõ đệm, nhóm B hát,...
- + GV hướng dẫn tổ, nhóm, cá nhân luyện tập; GV sửa sai cho HS (nếu có).
- Đệm cho bài hát bằng động tác tay, chân: thực hiện tương tự các bước như trên.

2. Thường thức âm nhạc: Câu chuyện âm nhạc: Bài hát về chú voi con (khoảng 15 phút)

- GV kể (hoặc đọc) câu chuyện. Hết mỗi đoạn, GV cho HS nghe một nét nhạc (không lời) của bài hát *Chú voi con ở Bản Đôn*.
- Sau khi HS được nghe trọn vẹn câu chuyện, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Vì sao chú voi con được các em thiếu nhi yêu mến? Ai là tác giả bài hát *Chú voi con ở Bản Đôn*?
- GV cho HS nghe bài hát *Chú voi con ở Bản Đôn* kết hợp vận động tự nhiên.
- GV hướng dẫn HS kể lại từng phần câu chuyện theo hình ảnh minh họa.

3. Vận dụng – Sáng tạo: Tìm những từ ẩn nấp trong ô chữ (khoảng 7 phút)

- GV hướng dẫn HS làm việc theo cặp: tìm những từ ẩn nấp trong ô chữ (không dùng bút tô vào SGK), chỉ ra từ đó nằm ở hàng nào, cột nào.
- GV gọi một số cặp trình bày kết quả.
- GV đánh giá và đưa ra đáp án đúng: chú ếch, cá rô, voi con.

M	K	P	U	L	H	G	D	A	X
D	X	C	S	V	O	I	C	O	N
G	P	T	R	K	Y	E	C	C	S
B	Q	A	X	E	D	V	H	P	X
K	E	R	B	M	C	Y	E	B	T
L	A	C	R	B	T	H	E	O	C
B	C	E	M	T	R	K	C	A	X
G	Y	D	V	Q	I	N	H	E	R
T	B	D	C	A	R	O	V	C	X
V	Q	E	R	I	O	M	H	Y	O

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của chủ đề và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, biết tập trung nghe nhạc, chơi nhạc cụ tốt, biết hợp tác, sáng tạo....

ÔN TẬP
(Tiết 34)

1. Nghe nhạc (khoảng 8 phút)

- GV cùng HS nghe nhạc bài *Hái hoa bên rừng* kết hợp vỗ tay đệm theo tiết tấu lời ca.

– GV cho HS nghe nhạc bài *Cây cầu Luân-đôn* kết hợp chơi trò chơi.

2. Đọc nhạc (khoảng 7 phút)

– GV cho HS đọc cao độ 6 nốt ĐỒ, RÊ, MI, PHA, SƠN, LA kết hợp thể hiện kí hiệu bàn tay.

3. Hát: *Bắc kim thang, Mùa vui* (khoảng 20 phút)

– GV cho HS hát bài *Bắc kim thang, Mùa vui* cùng nhạc đệm.

– GV cho HS hát bài *Bắc kim thang* kết hợp chơi trò chơi.

– GV cho HS biểu diễn bài *Mùa vui* theo hình thức song ca, tốp ca.

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của tiết học và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, hát hay, đọc nhạc tốt, tích cực,...

ÔN TẬP

(Tiết 35)

1. Thường thức âm nhạc (khoảng 7 phút)

– GV cho HS xem hình ảnh một số nhạc cụ để HS nhận ra nhạc cụ đã được tìm hiểu. Ví dụ: chuông, tem-bô-rin, trui-en-gô, đàn phím điện tử,...

– GV cho HS nghe một đoạn của câu chuyện Bài hát về chú voi con để HS nhớ được tên câu chuyện.

2. Nhạc cụ (khoảng 8 phút)

– GV yêu cầu HS chọn một nhạc cụ yêu thích.

– GV vỗ tay hoặc gõ tiết tấu đã học, yêu cầu HS thể hiện lại tiết tấu đó.

– GV hướng dẫn tổ 1 gõ tiết tấu đệm cho tổ 2 hát, tổ 3 gõ tiết tấu đệm cho tổ 4 hát,...

– GV mời HS xung phong vừa gõ tiết tấu, vừa hát.

3. Hát: *Tình bạn, Chú ếch con* (khoảng 30 phút)

– GV cho HS hát bài *Tình bạn* cùng nhạc đệm.

– GV cho HS hát bài *Chú ếch con* cùng nhạc đệm.

– GV hướng dẫn các tổ tập biểu diễn 2 bài hát, ví dụ:

+ Tổ 1: *Tình bạn* (đơn ca).

+ Tổ 2: *Chú ếch con* (song ca hát đối đáp).

+ Tổ 3: *Tình bạn* (tốp ca hát nối tiếp).

+ Tổ 4: *Chú ếch con* (tốp ca hát kết hợp gõ đệm).

(Cả lớp: *Tình bạn* (hát kết hợp vận động).

Cuối tiết học, GV nhắc lại yêu cầu của tiết học và khen ngợi các em có ý thức luyện tập, hát hay, chơi nhạc cụ tốt, tích cực,...

MỤC LỤC	Trang
Lời nói đầu	3
PHẦN MỘT – NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG	4
I. Khái quát về chương trình môn Âm nhạc lớp 2	4
II. Giới thiệu về sách giáo khoa <i>Âm nhạc 2</i>	7
PHẦN HAI – HƯỚNG DẪN DẠY HỌC CÁC CHỦ ĐỀ	19
Chủ đề 1: Quả lương	19
Chủ đề 2: Biết ơn thầy cô giáo	24
Chủ đề 3: Đoàn kết	31
Chủ đề 4: Mùa xuân	37
ÔN TẬP	43
Chủ đề 5: Đồng dao	44
Chủ đề 6: Em yêu âm nhạc	50
Chủ đề 7: Tình bạn	55
Chủ đề 8: Loài vật em yêu	61
ÔN TẬP	65

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

280 Âu Dương Vương, Phường 4, Quận 5, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 38 301 303 - 39 381 382 - Fax: (028) 39 381 382

Email: nxb@hcmue.edu.vn

Website: <http://nxb.hcmue.edu.vn>

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Giám đốc – Tổng biên tập
LÊ THANH HÀ

Biên tập:
ROÂN THỊ THUY

Thiết kế sách:
NGUYỄN NGỌC NAM

Trình bày bìa:
TRẦN TIÊU LÂM

Sáng tạo in:
ROÂN THỊ THUY

Tổ chức bán thảo và chịu trách nhiệm bán quyền nội dung:

CÔNG TY ĐẦU TƯ XUẤT BẢN – THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM

Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc: NGUYỄN NGŨ TRẦN AN

Địa chỉ: Tầng 5, nhà nhà bán hàng AZ Lâm Viên, 107 Đường Nguyễn Phong Sắc,

P. Dịch Vọng Hậu, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

Trong sách có sử dụng một số hình ảnh trên internet. Trân trọng cảm ơn các tác giả

ÂM NHẠC 2

SÁCH GIÁO VIÊN

Mã số: _____

ISBN: _____

m _____, khổ 17 x 24cm, tại _____

Địa chỉ: _____

Số xác nhận đăng ký xuất bản: _____

Quyển định suất bán số: _____

m sòng sẽ nộp lưu chiểu tháng ____ năm 2021

Mang cuộc sống vào bài học
Đưa bài học vào cuộc sống



BỘ SÁCH GIÁO KHOA LỚP 2 Cánh Diều

1. Tiếng Việt 2 (Tập một, Tập hai)
2. Toán 2 (Tập một, Tập hai)
3. Đạo đức 2
4. Tự nhiên và Xã hội 2
5. Giáo dục thể chất 2
6. Âm nhạc 2
7. Mĩ thuật 2
8. Hoạt động trải nghiệm 2
9. Tiếng Anh 2 Explore Our World

TÌM ĐỌC

CÁC SÁCH BỔ TRỢ VÀ THAM KHẢO LỚP 2 (Cánh Diều)
THEO TỪNG MÔN HỌC



TEM CHỖNG GIẤ

Dùng điện thoại quét mã QR để truy cập
trang web: <http://canhdiều.monkey.edu.vn>

ISBN: 978-804-308-882-4



9 786043 095524